

Số 6080 -BC/HVBCTT-VP

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Tổng kết công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2022 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm thứ hai triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội; các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về giáo dục và đào tạo; kế hoạch hành động của ngành Giáo dục để tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Năm giữa nhiệm kỳ triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh lần thứ III, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Học viện Báo chí và Tuyên truyền lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Năm 2022 tiếp tục là năm có nhiều khó khăn, thách thức đối với Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Trong 6 tháng đầu năm 2022, bên cạnh việc tập trung nguồn lực triển khai các nhiệm vụ chính trị được giao đảm bảo tiến độ, chất lượng, Học viện tích cực triển khai các hoạt động phòng chống dịch Covid-19. Trong 6 tháng cuối năm, khi tình hình dịch Covid-19 đã ổn định, Học viện đã tích cực, chủ động triển khai các nhiệm vụ chính trị, thích ứng trạng thái bình thường mới. Đặc biệt tập trung thực hiện các nội dung, kế hoạch và tổ chức thành công các hoạt động kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống của Học viện.

Năm 2022, Học viện vẫn tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện các mặt hoạt động, nhất là công tác cán bộ, công tác đào tạo và bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế. Uy tín của Nhà trường đối với xã hội được nâng lên, tuyển sinh đủ số lượng cử nhân và cao học; tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm cao. Giữ vững sự ổn định về tư tưởng, tổ chức, đời sống trong cán bộ, viên chức và người lao động; tinh thần đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, đổi mới và trách nhiệm được phát huy trong

toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị.

Với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, Ban Giám đốc cùng sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động, Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã vượt qua những khó khăn, thách thức và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị trên các mặt công tác.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022

1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

1.1. Kết quả đạt được

1.1.1. Công tác tuyển sinh

a, Tuyển sinh đại học

Tổng chỉ tiêu tuyển sinh hệ đại học chính quy theo Báo cáo tự xác định chỉ tiêu tuyển sinh năm 2022 là 1950, trong đó chỉ tiêu tuyển sinh đại học thứ nhất là 1950 sinh viên, tuyển sinh cấp bằng đại học thứ hai là 450 sinh viên.

Đối với tuyển sinh cấp bằng đại học thứ nhất, Học viện giữ ổn định phương án tuyển sinh theo các phương thức: xét tuyển căn cứ kết quả học bạ bậc THPT, xét tuyển kết hợp căn cứ kết quả chứng chỉ quốc tế môn Tiếng Anh và điểm học bạ THPT, xét tuyển căn cứ kết thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Học viện đã khai thác tối đa các kênh thông tin để chuyển tải Đề án tuyển sinh đến các đối tượng quan tâm, đặc biệt là sử dụng hình thức truyền thông qua mạng xã hội, tổ chức tư vấn trực tuyến. Tổng số thí sinh trúng tuyển và xác nhận nhập học vào Học viện: 2002 thí sinh và 20 lưu học sinh Lào. Có 6 thí sinh sau khi nhập học đã xin thôi học tính đến hết 30/11/2022.

b, Tuyển sinh sau đại học

Năm 2022, Học viện tuyển sinh và đào tạo 20 ngành/chuyên ngành thạc sĩ với 394 học viên (đợt 1 là 159 học viên và đợt 2 năm 2022 là 235 học viên cao học). Cả 2 đợt thi đều theo hình thức trực tiếp.

Năm 2022, Học viện tuyển sinh và đào tạo 7 ngành/chuyên ngành trình độ tiến sĩ, được tổ chức xét tuyển thành 2 đợt với số lượng đạt 72 NCS (đợt 1 là 28 NCS; đợt 2 là 44 NCS).

1.1.2. Quản lý và phát triển chương trình đào tạo

Năm 2022, Học viện đã xây dựng và triển khai kế hoạch điều chỉnh cơ cấu hình thức tổ chức dạy học và hình thức kiểm tra đánh giá theo hướng giảm số giờ lý thuyết trên lớp, tăng số giờ thực hành, tăng giờ tự học, tự nghiên cứu của sinh viên có hướng dẫn, có kiểm tra, đánh giá kết quả của giảng viên nhằm phát huy tính tích cực, chủ

động, rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu của sinh viên trong đào tạo tín chỉ. Hình thức này đã áp dụng từ Khóa 42.

Xây dựng và ban hành hướng dẫn về thực hiện giờ tự học và hình thức kiểm tra đánh giá giờ tự học. Các khoa, viện rà soát cập nhật chương trình đào tạo năm 2022 cho tất cả các ngành và chuyên ngành đào tạo trình độ cử nhân. Rà soát, cập nhật, bổ sung chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Báo chí học.

1.1.3. Công tác xây dựng kế hoạch đào tạo

Công tác đăng ký tín chỉ, xây dựng kế hoạch đào tạo trình độ đại học chính quy, vừa làm vừa học, văn bằng 2 được thực hiện theo đúng kế hoạch và tiến độ, kết hợp giảng dạy trực tiếp với trực tuyến, lý thuyết với thực hành, thực tế, giờ lên lớp với giờ tự học. Năm 2022, do thay đổi cơ cấu hình thức dạy học nên Ban QLĐT đã thay đổi tiến độ trên phần mềm để các khoa, viện kịp thời nhập tiến độ giờ lý thuyết, thực hành và tự học trên phần mềm. Việc xây dựng kế hoạch đào tạo hệ tiến sĩ và thạc sĩ tại Học viện được ổn định, phù hợp với đặc thù đào tạo bậc cao, kết hợp giảng dạy trực tiếp và trực tuyến để linh hoạt với từng học phần, chuyên đề và các lớp.

1.1.4. Công tác quản lý hoạt động dạy và học

a, Về đổi mới phương pháp giảng dạy

Năm 2022, Học viện tiếp tục tăng cường đổi mới phương pháp dạy và học. Tích cực ứng dụng các phương pháp giảng dạy mới, hiện đại phù hợp với phương thức đào tạo tín chỉ và phù hợp với hình thức giảng dạy trực tiếp kết hợp trực tuyến. Quá trình thực hiện hình thức tổ chức dạy học và hình thức kiểm tra đánh giá áp dụng cho K42 đòi hỏi giảng viên cũng phải đổi mới phương pháp giảng dạy, xây dựng kế hoạch cho giờ lý thuyết, thực hành và đặc biệt giờ tự học. Xây dựng hình thức kiểm tra đánh giá giờ tự học phù hợp nhằm phát huy hiệu quả giờ tự học.

Trong năm qua, đội ngũ giảng viên của Nhà trường đã có nhiều cố gắng, chủ động, sáng tạo trong tổ chức dạy học, tạo điều kiện cho học viên phát huy tính tích cực, sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm, khả năng tự học, vận dụng tri thức vào phân tích, nhận định, đánh giá những vấn đề thực tiễn theo từng chuyên ngành đào tạo.

b, Về xây dựng, hoàn thiện quy chế đào tạo và các đề án

Học viện rà soát, sửa đổi và ban hành Quy định về quản lý và cấp phát bằng; Quy định về ban hành mẫu bằng cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ. Rà soát sửa đổi và ban hành quy định chuẩn đầu trình độ ngoại ngữ, tin học đối với các hệ, các trình độ đào tạo. Xây dựng và ban hành hướng dẫn thực hiện giờ tự học, hình thức. Ngoài ra, Học viện cũng rà soát và đưa ra thông báo về việc áp dụng cách tính điểm học phần chương trình đào tạo đại học.

c, Về quản lý hoạt động dạy - học

Công tác quản lý hoạt động dạy và học tiếp tục được thực hiện bằng nhiều hình thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch đào tạo được thực hiện và báo cáo đến các trường đơn vị thường xuyên, nghiêm túc. Các hoạt động khai giảng, bế giảng, xét tốt nghiệp, bảo vệ luận văn, luận án các hệ lớp được thực hiện cơ bản đúng tiến độ; hoạt động kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế đối với giảng viên, học viên được thực hiện tốt.

Năm 2022, Học viện tổ chức xét và công nhận tốt nghiệp đại học các hệ chính quy, vừa làm vừa học cho các khóa K36, K37, K38, K40B và 2 sinh viên K39 (tốt nghiệp sớm) với tổng số 1659 sinh viên

Kết quả học viên, nghiên cứu sinh tốt nghiệp năm 2022 là 191 học viên cao học, 13 nghiên cứu sinh đã nhận bằng đúng tiến độ và đảm bảo đầy đủ hồ sơ.

1.1.5. Công tác bồi dưỡng

a, Công tác tuyển sinh các lớp bồi dưỡng:

Năm 2022, Học viện đã tổ chức, phối hợp với các đơn vị liên quan tuyển sinh được 23 lớp bồi dưỡng nghiệp (trong đó có 4 lớp bồi dưỡng theo chức danh và 19 lớp bồi dưỡng theo nhu cầu) với tổng số 1.959 học viên.

b, Quản lý và phát triển chương trình bồi dưỡng

Học viện tiếp tục cho rà soát, chỉnh sửa, bổ sung, thành lập Hội đồng nghiệm thu các chương trình bồi dưỡng đảm bảo chất lượng và hình thức triển khai phù hợp

c, Bồi dưỡng Ngoại ngữ - Tin học

Học viện đã tổ chức thi đánh giá năng lực Tiếng Anh B1, B2, C1 nội bộ cũng như tổ chức thi đánh giá tiếng Anh theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc cho 4496 thí sinh. Tổ chức thi đánh giá năng lực sử dụng CNTT cho 1870 thí sinh.

1.2. Hạn chế

a, Về công tác tuyển sinh

- Tuyển sinh văn bằng 2 đại học chính quy, tuyển sinh hệ vừa làm vừa học đạt tỉ lệ thấp. Tỷ lệ sinh viên đăng kí học song bằng không cao mặc dù Nhà trường đã tạo mọi điều kiện tốt nhất.

- Tuyển sinh thạc sĩ, tiến sĩ cả năm không đủ chỉ tiêu, chỉ tiêu tuyển sinh từng chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ có sự chênh lệch đáng kể giữa các ngành.

- Tuyển sinh các lớp bồi dưỡng gặp nhiều khó khăn do phải cạnh tranh với các cơ sở khác. Chưa có sự tham gia nhiều từ các đơn vị giảng dạy. Công tác truyền thông tuyển sinh chưa thật sự hiệu quả.

b, Về Quản lý chương trình đào tạo

Việc triển khai đổi mới, hoàn thiện chương trình còn chậm. Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và bồi dưỡng còn chưa được đổi mới thực chất, hệ thống các môn học trong các chương trình đào tạo còn bất cập về số môn, khả năng liên thông, tích hợp giữa các ngành, nhóm ngành còn thấp.

c, Về Công tác xây dựng kế hoạch đào tạo:

- Công tác tổ chức thực hiện chương trình đào tạo gặp nhiều khó khăn, thường xuyên phải điều chỉnh, bổ sung lịch học, lịch thi. Giảng viên còn tình trạng đôi giờ, hoãn lịch giảng, đổi môn... ảnh hưởng đến tiến độ học tập của sinh viên học ghép lớp, học cải thiện điểm hoặc học vượt, học song song hai chương trình...

- Phần mềm quản lý đào tạo chưa đáp ứng được yêu cầu sắp xếp thời khoá biểu, lịch học, lịch thi. Trên thực tế, công việc này vẫn phải tiến hành thủ trên exel rồi nhập dữ liệu lên phần mềm.

d, Về Công tác quản lý hoạt động dạy và học:

- Một bộ phận giảng viên vẫn chưa tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, nhất là trong điều kiện giảng dạy trực tuyến, tăng cường giờ thực hành, thực tế, giờ tự học; sử dụng phần mềm giảng dạy trực tuyến còn hạn chế. Nhiều khoa chưa chủ động tổ chức dự giờ giảng viên của khoa mình; thường là đợi Nhà trường phát động phong trào mới tham gia

- Việc triển khai tiến độ giảng dạy còn chưa khớp với thực tế. Một bộ phận sinh viên, học viên còn tình trạng vào học muộn, ý thức tự học chưa cao. Công tác kiểm tra, quản lý đôi lúc còn chưa thật sát sao, vẫn còn tình trạng nê nang khi kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chung của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện các học phần Thực tế chính trị xã hội, Kiến tập nghề nghiệp, Thực tập tốt nghiệp, giờ tự học, thực hành ngoài trường, thực địa gặp nhiều khó khăn trong việc đưa sinh viên đến các địa phương, cơ quan. Các học phần và giờ học này chưa thực sự được quản lý, giám sát chặt chẽ từ các khoa/ viện và phòng ban chức năng.

- Một số sinh viên, học viên đã hoàn thành chương trình đào tạo nhưng chưa thi được các chứng chỉ chuẩn đầu ra Ngoại ngữ, Tin học nên chưa đủ điều kiện xét tốt nghiệp ra trường hoặc bảo vệ luận văn theo kế hoạch.

- Việc phối hợp giữa Ban với các khoa trong rà soát hồ sơ, triển khai các hội đồng bảo vệ luận văn, luận án đôi khi còn có bất cập và chậm trễ; cán bộ tham gia các hội đồng còn có tình trạng chậm giờ, quên giờ.

2. Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng đào tạo

2.1. Kết quả đạt được

2.1.1. Về công tác Khảo thí

- Đảm bảo tốt công tác quản lý, bảo mật và in sao đề thi kết thúc học phần cho hệ đại học chính quy, cao học và hệ vừa làm vừa học trong toàn trường, tổ chức chấm và công bố kết quả thi kết thúc học phần năm học 2021-2022, Học kỳ 1 năm học 2022-2023 cho học viên, sinh viên các hệ đào tạo.

Tổ chức thi học phần Tiếng Anh và Tiếng Trung (11916 thí sinh) cho các lớp K40, K41, K42. Tổ chức làm đề thi chuẩn đầu ra Tin học (5 đợt), Ngoại ngữ (5 đợt) cho các lớp K38, K39 và một số sinh viên K36, K37 chuẩn bị ra trường.

Thực hiện chấm trên máy các bài thi trắc nghiệm môn Ngoại ngữ (6876 bài), môn Triết học Mác - Lênin (2045 bài).

Bố trí cán bộ đi học tập kinh nghiệm của các Trường đại học đã thực hiện công tác khảo thí để rút kinh nghiệm và thực hiện tốt kỹ năng trong công tác khảo thí nên công tác tổ chức thi luôn được đảm bảo đúng quy định, tiến độ, hiệu quả và chất lượng.

Xây dựng Quy trình, Kế hoạch và hướng dẫn các khoa, viện biên soạn Ngân hàng đề thi kết thúc học phần. Thành lập các Hội đồng, tổ chức thẩm định các ngân hàng đề thi, nghiệm thu và đưa vào sử dụng. Đến thời điểm hiện tại, đang tiến hành công tác thẩm định và nghiệm thu ngân hàng đề thi của 4 khoa gồm Triết học, Quan hệ công chúng và Quảng cáo, Quan hệ quốc tế, Xã hội học để đảm bảo Kế hoạch của Học viện là tất cả các chương trình đào tạo hệ Đại học đều có ngân hàng đề thi.

Học viện đã tiếp cận các ứng dụng công nghệ, xây dựng và ban hành Quy định về công tác tổ chức kỳ thi học phần theo hình thức trực tuyến dành cho sinh viên hệ đại học chính quy tập trung của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

2.1.2. Công tác đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục

a, Về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục

** Việc xây dựng và phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong của cơ sở giáo dục (CSGD) nhằm mục tiêu hỗ trợ nhà trường phát triển theo sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu chiến lược đã tuyên bố.*

Học viện đã tổ chức xây dựng và ban hành hệ thống các văn bản về công tác đảm bảo chất lượng gồm:

- Quyết định về việc thành lập Hội đồng đảm bảo chất lượng giáo dục của Học viện Báo chí và Tuyên truyền với chức năng tư vấn cho Ban Giám đốc Học viện các vấn đề liên quan đến công tác ĐBCLGD theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và định hướng phát triển của Học viện. Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục của Học viện gồm 35 thành viên.

2

- Quyết định về việc kiện toàn mạng lưới đảm bảo chất lượng giáo dục của Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Mạng lưới đảm bảo chất lượng giáo dục tại các Khoa/Viện đào tạo, các Phòng/Ban/Trung tâm có nhiệm vụ triển khai hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Với việc ban hành 02 Quyết định thành lập này góp phần hoàn thiện Cấu trúc hệ thống Đảm bảo chất lượng của Học viện được xây dựng trong Quy định hoạt động Đảm bảo chất lượng Học viện Báo chí và Tuyên truyền (Ban hành theo Quyết định số 990/QĐ/HVBCTT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền).

- Kế hoạch Đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2021 - 2022 số 6503/KH-HVBCTT ngày 15/11/2021; Kế hoạch Đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2022 - 2023 số 5566/KH-HVBC&TT ngày 11/11/2022.

** Việc triển khai các hoạt động khảo sát phản hồi của các bên liên quan về chất lượng đào tạo*

Học viện tổ chức định kỳ triển khai các loại khảo sát nhằm đánh giá chất lượng các mặt hoạt động của nhà trường, qua đó có phản hồi nhằm cải thiện chất lượng và hiệu quả hoạt động: khảo sát chất lượng giờ giảng và môn học đối với các hệ; khảo sát sinh viên đại học cuối khóa về chất lượng đào tạo; khảo sát giảng viên, nhân viên về chất lượng đào tạo; khảo sát cựu sinh viên về chất lượng đào tạo và tình trạng việc làm sau 01 năm tốt nghiệp; khảo sát nhà tuyển dụng về chất lượng đào tạo; khảo sát tân sinh viên về chất lượng tuần sinh hoạt công dân.

Học viện đã chủ động chỉnh sửa, bổ sung, cập nhật thêm những nội dung khảo sát mới vào bộ công cụ khảo sát các bên liên quan nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo.

b, Về công tác kiểm định chất lượng giáo dục

** Công tác tự đánh giá CSGD, tự đánh giá chương trình đào tạo*

Năm 2022, Học viện tiếp tục thực hiện tự đánh giá 07 chương trình đào tạo trình độ đại học các ngành: Chủ nghĩa xã hội khoa học, Kinh tế chính trị, Lịch sử Đảng, Xây dựng Đảng, Ngoại ngữ, Quảng cáo, Xuất Bản

Triển khai hoạt động tự đánh giá cơ sở giáo dục đại học chu kỳ II; đã ban hành Quyết định số 5678/QĐ-HVBCTT ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc thành lập Hội đồng Tự đánh giá cơ sở giáo dục đại học; ban hành Kế hoạch số 5718/KH-HVBCTT ngày 22 tháng 11 năm 2022 về Tự đánh giá cơ sở giáo dục giai đoạn 2018 - 2022 và

đang triển khai hoạt động xây dựng Dự thảo Báo cáo Tự đánh giá và Danh mục minh chứng kèm theo.

** Công tác chuẩn bị, phối hợp với tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục và đoàn đánh giá ngoài trong đánh giá ngoài CSGD, CTĐT.*

Học viện đã lãnh đạo, chỉ đạo các khoa đào tạo, các Phòng/Ban chức năng trong việc cung cấp hệ thống bảng, biểu mẫu theo yêu cầu của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài; lập danh sách và điều phối hoạt động phỏng vấn các bên liên quan của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài; cung cấp đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, văn phòng phẩm, các minh chứng bổ sung hay liên hệ phỏng vấn trực tiếp cán bộ, giảng viên phụ trách theo yêu cầu của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài.

Hiện nay, Học viện đang tiến hành chỉnh sửa, cập nhật lại Báo cáo tự đánh giá của 07 chương trình đào tạo theo yêu cầu của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài trước khi tham gia bảo vệ trước Hội đồng xét công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng các chương trình đào tạo kể trên. Tiếp tục xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cho 07 CTĐT vừa được khảo sát chính thức. Chuẩn bị các công tác hậu cần kỹ thuật cho đợt bỏ phiếu đánh giá của Hội đồng đánh giá CTĐT vào ngày 07 và 08/01/2023.

2.2. Hạn chế

- Mặc dù hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong của Học viện đã bước đầu hình thành, tuy nhiên vẫn tồn tại sự không đồng nhất trong nhận thức của một bộ phận cán bộ, giảng viên về tầm quan trọng, vị trí và vai trò của hoạt động kiểm định chất lượng.

- Văn hóa minh chứng ở các đơn vị chức năng còn chưa có thống nhất gây khó khăn trong công tác thu thập và sử dụng minh chứng phục vụ hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài.

- Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác khảo thí đã được nâng lên nhưng vẫn còn thiếu, phần mềm chấm bài và máy quét bài trắc nghiệm hiện đã quá cũ, chưa có module quản lý hệ thống ngân hàng đề thi kết thúc học phần.

- Sự phối kết hợp giữa các Khoa/Viện, đơn vị chức năng với Trung tâm Khảo thí và ĐBCLĐT chưa được chặt chẽ, đồng bộ.

- Khối lượng công việc nhiều, đội ngũ nhân viên kiểm định chất lượng và đảm bảo chất lượng còn thiếu.

3. Công tác nghiên cứu khoa học

3. 1. Kết quả đạt được

3.1.1. Về triển khai đề tài khoa học các cấp

Năm 2022, Học viện đã và đang triển khai 02 dự án quốc tế; 1 chương trình hợp tác quốc tế; 6 đề tài cấp bộ; 01 đề án khoa học; 20 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trọng điểm (sử dụng kinh phí Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh); 113 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở (sử dụng kinh phí Học viện Báo chí và Tuyên truyền); 90 đề tài sinh viên. Chất lượng các đề tài khoa học đã được cải thiện rõ rệt, tập trung giải quyết tốt những vấn đề bức thiết đang đặt ra trong quá trình xây dựng và phát triển Học viện, đặc biệt là vấn đề đổi mới chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.

Có 90 đề tài sinh viên đã được bảo vệ thành công. Có 3 đề tài khoa học sinh viên được lựa chọn tham dự Giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học”, các đề tài đều được xác nhận có kết quả ứng dụng cao. Kết quả này thể hiện chất lượng hoạt động khoa học của sinh viên ngày càng cao và hoạt động này luôn được Học viện quan tâm, đầu tư.

Hoàn thành các sản phẩm khoa học kỷ niệm 60 năm thành lập Học viện

3.1.2. Về quản lý các nhiệm vụ khoa học: Việc xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học được hoàn thành sớm, triển khai đúng tiến độ và luôn căn cứ vào chiến lược phát triển Học viện, chiến lược hoạt động khoa học, chương trình đào tạo, tiềm lực khoa học, nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thực tiễn. Tập trung xây dựng hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng, đồng thời góp phần làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Trong Kế hoạch hoạt động khoa học năm 2022 (tự chủ kinh phí), có 90/113 đề tài định hướng giáo trình và biên soạn giáo trình (61 đề tài định hướng giáo trình, 29 đề tài biên soạn giáo trình). Trong số các đề tài cấp cơ sở sử dụng kinh phí Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh có 12/20 đề tài định hướng giáo trình thuộc các chương trình đào tạo cao học, đại học. Đây là những đề tài nhằm mục đích trực tiếp xây dựng hệ thống giáo trình cho các môn học thuộc các chương trình đào tạo đại học và cao học.

3.1.3. Về tổ chức Hội thảo khoa học và tọa đàm khoa học

Năm 2022, Học viện tổ chức 89 hội thảo gồm: 01 hội thảo cấp quốc gia đã xuất bản thành sách, 05 hội thảo cấp bộ, 02 hội thảo quốc tế, 02 hội thảo phối hợp với địa phương (Lạng Sơn và Bắc Ninh), 06 tọa đàm cấp Học viện, 45 hội thảo cấp cơ sở (cấp khoa), 28 thông tin khoa học cấp Học viện và cấp khoa.

Điểm nổi bật về hội thảo năm 2022 là Học viện tổ chức thành công nhiều hội thảo lớn, thu hút được sự tham gia của nhiều nhà khoa học đầu ngành, trong nước và quốc tế, gây được tiếng vang trong cộng đồng nghiên cứu như Hội thảo “Sử dụng

mạng xã hội trong tuyên truyền chính trị ở Việt Nam hiện nay” với 112 bài tham luận; hội thảo quốc tế: “Truyền thông chính sách trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế” với hơn 40 bài tham luận; hội thảo khoa học cấp Bộ: “Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của báo chí trong bối cảnh hiện nay” (71 tham luận); tổ chức thành công hội thảo khoa học quốc gia phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật: “Phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở Việt Nam hiện nay” (hơn 50 tham luận); Tổ chức thành công hội thảo khoa học: “Đảng bộ trường Đại học công lập lãnh đạo thực hiện Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch hiện nay” (với 60 bài tham luận) và đặc biệt Học viện tổ chức thành công Hội thảo chào mừng 60 năm ngày thành lập: “Học viện Báo chí và Tuyên truyền – 60 năm xây dựng và phát triển” (với gần 100 bài tham luận); Hội thảo khoa học “thiết chế vai trò của hội đồng trường trong các trường đại học công lập hiện nay” (56 bài tham luận); Hội thảo khoa học “Nghiên cứu và giảng dạy lý luận chính trị góp phần phát triển lý luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở HVBC&TT hiện nay” (58 bài tham luận). Phần lớn các bài tham luận tại các hội thảo đều có chất lượng tốt; cách tổ chức chuyên nghiệp, hiện đại, tạo sự tranh luận, đối thoại sôi nổi, thẳng thắn, góp phần giải quyết những vấn đề bức thiết nảy sinh cả về mặt lý luận và thực tiễn trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước hiện nay.

Trong năm 2022, có 23 hội thảo khoa học sinh viên đã được các khoa, viện tổ chức thành công và có chất lượng. Nhờ đó, năng lực, kỹ năng nghiên cứu khoa học của sinh viên ngày càng được cải thiện.

3.1.4. Về tham gia các cuộc thi viết, viết bài hội thảo:

Cán bộ, đảng viên, giảng viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền tích cực tham gia các cuộc thi viết, viết bài tham gia các hội thảo khoa học nhằm đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tham gia tích cực và triển khai đề án 35. Đặc biệt tham gia Cuộc thi viết chính luận đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng theo tinh thần Nghị quyết 35. Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã phát động trong toàn Học viện và đạt được các kết quả đáng khích lệ: hơn 5000 bài dự thi; 21 cá nhân được xếp loại A tại Học viện báo chí và Tuyên truyền; Tập thể Học viện Báo chí và Tuyên truyền đoạt giải Xuất sắc toàn quốc; 01 cá nhân đoạt giải A toàn quốc; 03 sinh viên đoạt Giải Triển vọng.

3.2. Hạn chế

- Tổ chức triển khai các hoạt động khoa học gắn với thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” còn có sự lúng túng nhất định, chưa huy động, phát huy tối ưu được thế mạnh và tiềm năng sẵn có của Học viện.

- Quy chế quản lý khoa học chưa đồng bộ, chậm đổi mới; việc tổ chức các nhà khoa học thành những nhóm nghiên cứu mạnh còn chậm và lúng túng; hợp tác, liên kết về khoa học giữa Học viện và các đơn vị trực thuộc Học viện với các cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương chưa được thực hiện tốt; số lượng đề tài định hướng giáo trình (giáo trình nội bộ), biên soạn giáo trình (giáo trình in sách) ngày càng nhiều nhưng số lượng giáo trình xuất bản chưa nhiều.

4. Công tác hợp tác quốc tế

4.1. Kết quả đạt được

Học viện đã cụ thể hóa các chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước thành các chương trình, kế hoạch cụ thể về đào tạo, nghiên cứu khoa học và nâng cao năng lực cán bộ. Các chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế của Học viện bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

4.1.1. Về chương trình đào tạo quốc tế: Trải qua 6 năm triển khai, chất lượng và số lượng sinh viên nhập học vào Chương trình đã được gia tăng. Hiện tại, Chương trình có 137 sinh viên với 5 lớp (2 lớp đại cương và 3 lớp chuyên ngành). Các hoạt động của Chương trình tuân thủ các quy trình, hướng dẫn, tiêu chuẩn chất lượng của Đại học Middlesex. Bên cạnh đó, Học viện đã cụ thể hóa các quy định quản lý: Quy chế đào tạo; Quy chế quản lý đào tạo và bảo đảm chất lượng; Quy chế chi của Chương trình...

4.1.2. Về dự án, đề án và biên bản ghi nhớ

- Dự án “Khảo sát xu hướng việc làm của sinh viên Việt Nam sau tốt nghiệp” (MOTIVE): được thực hiện từ năm 2020 đến năm 2024 với mục đích nghiên cứu thực trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp tại Việt Nam; theo dõi, khảo sát xu hướng và quá trình thích ứng của sinh viên trong thị trường lao động thông qua nền tảng trực tuyến và đưa ra khuyến nghị để đổi mới chính sách đào tạo đại học tại Việt Nam. Dự án đã tổ chức các hội thảo tập huấn tại các trường đại học thành viên, đồng thời đã hoàn thiện báo cáo khảo sát sinh viên tốt nghiệp năm 2020 và thực hiện công tác chuẩn bị khảo sát sinh viên tốt nghiệp năm 2021 trong tháng 11 và tháng 12/2022.

- Dự án Hỗ trợ Học viện Báo chí và Tuyên truyền nâng cao năng lực thực thi chính sách của chính phủ giai đoạn 2 được Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thông qua trong năm 2021 và được Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc cam kết tài trợ. Trong tháng 10, Học viện đã tổ chức đoàn cán bộ tham dự lớp bồi dưỡng tại Hàn Quốc thuộc khuôn khổ Dự án từ ngày 04/10 đến 15/10. Hai bên tiếp tục tập trung vào việc nâng cao năng lực đào tạo, bồi dưỡng truyền thông chính sách tại Việt Nam nhằm bảo đảm tính bền vững của dự án giai đoạn 1.

Ký gia hạn Bản ghi nhớ với Đại học Nữ sinh Sookmyung (Hàn Quốc) về Chương trình Lớp học trực tuyến toàn cầu; Ký Bản ghi nhớ với Đại học Nữ sinh Sookmyung (Hàn Quốc) về Chương trình trao đổi sinh viên và du học sinh; Ký gia hạn Biên bản ghi nhớ với Viện Báo chí Hàn Quốc; Trường Đảng Thiên Tân (Trung Quốc); Thực hiện Biên bản ghi nhớ với Đại học Sookmyung (Hàn Quốc), phối hợp phía đối tác tổ chức 2 lớp học trực tuyến với chủ đề *Văn hóa và phong cách giao tiếp Hàn Quốc* (kỳ 1) và *Quan hệ công chúng tại Hàn Quốc* (kỳ 2).

4.1.3. Về hội thảo, tọa đàm khoa học quốc tế

Trong năm 2022, Học viện đã phối hợp với các đối tác tổ chức 03 hội thảo và 03 tọa đàm khoa học quốc tế: Phối hợp với Báo Nhân Dân và KOICA tổ chức hội thảo khoa học quốc tế “Truyền thông chính sách trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế” vào tháng 11/2022; tổ chức hội thảo “Chính sách dựa trên minh chứng giáo dục và đại học” - hội thảo diễn ra trong khuôn khổ dự án quốc tế “Giám sát xu hướng việc làm của sinh viên tốt nghiệp Việt Nam” (MOTIVE); phối hợp với Viện FES tổ chức hội thảo “Chuyển đổi năng lượng hướng tới công bằng và phát triển bền vững”; phối hợp với Đài Phát thanh Truyền hình Trung ương Trung Quốc tổ chức tọa đàm khoa học quốc tế theo hình thức trực tuyến với chủ đề “Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc thời đại mới và ý nghĩa đối với thế giới đương đại”; phối hợp với KOICA tổ chức tọa đàm Sử dụng mạng xã hội để xây dựng thương hiệu cá nhân; phối hợp với Trường Đảng Thiên Tân tổ chức tọa đàm “Tình hình kinh tế xã hội Việt Nam và Trung Quốc”

4.1.4. Công tác quản lý học viên quốc tế

Năm học 2022 – 2023, Học viện tiếp nhận 24 lưu học sinh Lào (trong đó có 20 lưu học sinh hệ đại học và 04 lưu học sinh cao học). Hiện nay, Học viện đang quản lý và đào tạo 108 lưu học sinh Lào. Học viện luôn luôn quan tâm, hỗ trợ để đảm bảo các điều kiện học tập và sinh hoạt cho lưu học sinh.

4.2. Hạn chế

Trong năm 2022, sự thay đổi nhiều về nhân sự hợp tác quốc tế là một phần ảnh hưởng đến sự phân công, thực hiện nhiệm vụ trong đơn vị. Bên cạnh đó, số cán bộ làm công tác HTQT đều là nữ giới và đang ở trong độ tuổi lập gia đình, có con nhỏ. Điều này ít nhiều ảnh hưởng đến công tác chung của đơn vị và quá trình phấn đấu, cống hiến của các cá nhân. Một số thời điểm khối lượng công việc quá nhiều trong khi lực lượng cán bộ mỏng nên gây ra tình trạng quá tải công việc và ảnh hưởng đến tâm lý của cán bộ.

5. Công tác thông tin - khoa học và Tạp chí

5.1. Kết quả đạt được

5.1.1. Công tác thông tin - khoa học

Xây dựng và ban hành Quy định về trích dẫn và chống trùng lặp của Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Bổ sung tài liệu phù hợp với các chuyên ngành đào tạo của Học viện, nhất là bổ sung, rà soát tài liệu in và tài liệu số phục vụ kiểm định đánh giá ngoài 07 chương trình đào tạo.

Hoàn thiện và cập nhật 06 số Giới thiệu sách theo chủ đề (120 đầu sách), 09 số Thông báo sách mới (559 đầu sách) trên Cổng thông tin điện tử và hệ thống Thông tin - Thư viện. Thường xuyên cập nhật Cơ sở dữ liệu tra cứu bài in trên tạp chí phục vụ công tác xuất bản ấn phẩm Thông tin chuyên đề. Tập trung phát triển nguồn học liệu số phục vụ công tác dạy - học online.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các hoạt động chuyên môn của đơn vị như: ứng dụng zalo, Microsoft Teams trong quản lý, thực hiện công việc theo nhóm Bổ sung - nghiệp vụ, Thông tin chuyên đề, Giới thiệu sách; đổi mới, hoàn thiện giao diện phần mềm Quản lý thư viện điện tử; tích hợp thêm các nguồn tài liệu miễn phí trên Internet trên trang Thư viện điện tử.

5.1.2. Công tác xuất bản Tạp chí

Trong năm 2022, Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông tiếp tục có nhiều đóng góp quan trọng, thực sự trở thành diễn đàn của các chuyên gia, các nhà khoa học trong nghiên cứu, trao đổi những vấn đề liên quan đến lý luận chính trị và báo chí truyền thông, phục vụ có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công tác nghiên cứu khoa học của Học viện báo chí và Tuyên truyền, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Tạp chí luôn bám sát tôn chỉ, mục đích được ghi trong giấy phép hoạt động; thực hiện đúng Luật Báo chí, đảm bảo xuất bản đều đặn, đúng định kỳ; luôn luôn nghiêm túc, lành mạnh về nội dung, đổi mới, sáng tạo về hình thức, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, không để xảy ra sai sót.

Tạp chí đã tích cực tham gia vào mặt trận đấu tranh tư tưởng, lý luận của Đảng, là một địa chỉ tin cậy trên mặt trận lý luận chính trị và báo chí truyền thông của Đảng, có uy tín trong giới nghiên cứu lý luận và khoa học xã hội, là một trong những ấn phẩm được đánh giá cao trong hệ thống Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và báo chí khối Đảng.

Tạp chí điện tử và Tạp chí tiếng Anh phiên bản in chỉ sau một năm ra đời đã chính thức được hội đồng giáo sư nhà nước ký quyết định số 42 ngày 6/7/2022, quyết định tính điểm khoa học từ 0 - 0,25 điểm cho chuyên ngành báo chí và truyền thông.

Như vậy, hiện tại cùng với số tạp chí in thường kỳ, số chuyên đề (0,75 điểm khoa học) thì cả 4 sản phẩm tạp chí đều được tính điểm khoa học nâng cao tầm vị thế của Tạp chí Học viện Báo chí và tuyên truyền nói riêng cũng như tạp chí trong toàn hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh lên tầm cao mới.

Ngoài ra, trong năm 2022, ngoài 4 ấn phẩm đã được cấp phép có chỉ số ISSN thì Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông còn sản xuất thêm *ấn phẩm số đặc biệt* nhân kỷ niệm 60 năm thành lập, góp phần tạo nên thương hiệu của Học viện Báo chí trong lòng độc giả cả nước.

5.2. Hạn chế

- Việc bổ sung tài liệu in bằng hình thức đấu thầu như hiện nay sẽ khó bổ sung kịp thời tài liệu mới. Việc liên kết thư viện số với các thư viện số trong hệ thống Học viện và các thư viện đại học còn hạn chế. Phần mềm thư viện điện tử và thư viện số chưa được tích hợp nên không thuận lợi cho cán bộ thư viện xử lý nghiệp vụ tài liệu và bạn đọc truy cập tài liệu. Chưa bổ sung module về kiểm định chất lượng đào tạo trên phần mềm thư viện điện tử nên hạn chế trong việc trích xuất dữ liệu phục vụ kiểm định các chương trình đào tạo. Hệ thống máy tính làm nghiệp vụ đã cũ, cấu hình thấp, hệ thống mạng wifi yếu gây hạn chế cho việc cài đặt các phần mềm hỗ trợ và làm nghiệp vụ và ảnh hưởng đến việc tra cứu, truy cập của bạn đọc.

- Trình độ ngoại ngữ của cán bộ, biên tập viên Tạp chí hiện tại chưa đáp ứng được quy trình xuất bản tạp chí tiếng Anh.

6. Công tác tổ chức - cán bộ

6.1. Kết quả đạt được

Tính đến tháng 11/2022, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền gồm 30 đơn vị trực thuộc, trong đó có 17 khoa, viện, 01 Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, 02 Trung tâm và 10 phòng, ban chức năng. Ngoài ra còn có Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học trực thuộc Giám đốc, sinh hoạt hành chính cùng Ban Quản lý đào tạo. Tổng số công chức, viên chức và người lao động của Học viện là 387 người, trong

đó có 28 Phó Giáo sư, 103 Tiến sĩ và 208 Thạc sĩ, 35 cử nhân và 13 người có trình độ khác.

6.1.1. Công tác tham mưu, triển khai sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy

Sau 3 năm thực hiện Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Nhà trường đã tiến hành rà soát, bước đầu đánh giá tính hiệu quả của Quyết định số 6591, nhất là việc phân định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các đơn vị trong Học viện.

Học viện đã đề nghị các đơn vị rà soát, sửa đổi bổ sung, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, đặc biệt là không để xảy ra sự trùng lặp, chồng chéo, gây khó khăn, lãng phí nguồn lực, ảnh hưởng đến quá trình quản trị Học viện.

Ngày 29/4/2022 Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 9019-QĐ/HVCTQG về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Như vậy, trong cơ cấu bộ máy lãnh đạo của Học viện có thêm một đầu mối lãnh đạo, quản lý điều hành Nhà trường, đó là Hội đồng trường. Đồng thời, Học viện có thêm một đầu mối Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Hội đồng trường. Cùng với đó, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã ký Quyết định số 9026-QĐ/HVCTQG về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

6.1.2. Công tác cán bộ

Xác định vị trí then chốt của công tác cán bộ, quyết định sự nghiệp giáo dục đào tạo của Học viện, Đảng ủy, Ban Giám đốc đã tiếp tục đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy; chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031 được thực hiện kịp thời, đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, Nhà nước và của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phù hợp với yêu cầu đơn vị và nhiệm vụ được giao.

Công tác tuyển dụng cán bộ được thực hiện căn cứ vào vị trí việc làm, ưu tiên tuyển dụng giảng viên có trình độ cao, có kinh nghiệm thực tiễn trong công tác và giảng dạy; đã tiến hành rà soát, xác định vị trí việc làm ở các đơn vị trong toàn Học viện; việc bố trí, điều động cán bộ đã căn cứ vào năng lực, sở trường của cán bộ, nhu cầu của đơn vị, đảm bảo tính khách quan.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ luôn được Học viện quan tâm, nhất là đào tạo về lý luận chính trị và nghiệp vụ chuyên môn; kết hợp đào tạo cơ bản, bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới với rèn luyện cán bộ trong thực tế.

Các chế độ, chính sách đối với cán bộ được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đúng quy định, đồng thời có sự vận dụng phù hợp với các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được coi trọng, góp phần tích cực trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ của Học viện. Đội ngũ cán bộ của Học viện đang từng bước được chuẩn hóa với cơ cấu; tinh thần trách nhiệm, tính chuyên nghiệp trong công việc được đề cao.

6.1.3. Công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện Chi thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, ngay từ đầu năm, Học viện đã tổ chức phát động phong trào thi đua và ký giao ước thi đua giữa các đơn vị; các phong trào thi đua được Học viện triển khai sâu rộng trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Học viện.

Trong năm đã phát động phong trào toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Học viện thi đua lập thành tích hướng tới kỷ niệm kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống Học viện Báo chí và Tuyên truyền và kỷ niệm 40 ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2022. Thực hiện gắn công tác đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân với bình xét thi đua, khen thưởng.

6.2. Hạn chế

- Chưa xây dựng được Chiến lược công tác tổ chức - cán bộ của Học viện trung hạn và dài hạn. Tình trạng hẫng hụt cán bộ lãnh đạo, quản lý ở một số đơn vị vẫn còn tồn tại. Chưa xây dựng được đội ngũ chuyên gia giỏi trong một số chuyên ngành, nhất là các ngành và chuyên ngành mũi nhọn của Học viện.

- Công tác thi đua, khen thưởng, có nơi, có lúc việc tổ chức hưởng ứng phong trào thi đua còn chưa được quan tâm đúng mức, nhất là về khen thưởng, còn nặng về hình thức, chưa thực sự khích lệ, động viên cán bộ, viên chức thi đua để gắn việc thi đua với tăng chất lượng, hiệu quả công việc được giao.

7. Công tác thanh tra

7.1. Kết quả đạt được

Trong năm 2022, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được thực hiện đảm bảo đúng qui chế, qui định pháp luật và triển khai trên một số lĩnh vực: giáo dục và đào tạo, khảo thí, quản lý, đầu tư mua sắm tài sản, xây dựng, sửa chữa, kiểm kê tài sản, việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, viên chức trong Học viện; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

Năm 2022 đã thanh tra, kiểm tra khoa Nhà nước và Pháp luật, khoa Tuyên truyền, Văn phòng Học viện về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo kế hoạch.

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra công tác coi thi tốt nghiệp THPT năm 2022 cho 50 cán bộ, giảng viên Học viện; kiểm tra công tác coi thi Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022 tại Hội đồng thi Sở Giáo dục và Đào tạo Sơn La; thanh tra công tác chấm thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2022 tại tỉnh Yên Bái.

Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ, viên chức và người lao động.

7.2. Khó khăn, hạn chế

Công tác thanh tra là một lĩnh vực rộng và nhiều công việc nhạy cảm, phức tạp, số lượng cán bộ thanh tra chuyên trách ít, chưa được đào tạo chuyên sâu, mới chỉ qua tập huấn ngắn hạn và tự bồi dưỡng. Do đó, hoạt động thanh tra chưa bao trùm mà chỉ mang tính chất điểm và xác suất. Một số đơn vị được thanh tra, kiểm tra còn nộp báo cáo muộn hoặc cung cấp thiếu văn bản dẫn đến ảnh hưởng tiến độ thanh tra.

8. Công tác hành chính - hậu cần

8.1. Kết quả đạt được

8.1.1. Về công tác Văn phòng

Trong năm 2022, Học viện cũng đã tích cực chủ động trong công tác phòng chống Covid -19 thông qua việc tuyên truyền, tiêm Vắc xin phòng Covid -19 cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và sinh viên Việt Nam, sinh viên Lào tại Ký túc xá.

Công tác tổng hợp, hành chính, văn thư lưu trữ đảm bảo các văn bản chỉ đạo, báo cáo, kế hoạch được thông suốt, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ của Học viện; tham mưu nhiều nội dung hoạt động của Nhà trường đồng thời theo dõi, tổ chức phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện tốt các hoạt động. Công nghệ thông tin luôn đáp ứng yêu cầu hoạt động của Nhà trường và hỗ trợ các đơn vị trong triển khai công tác học tập và giảng dạy trực tuyến.

Công tác lễ tân, hậu cần phục vụ tốt các hội nghị, cuộc họp, khai giảng, bế giảng trực tuyến triển khai các nhiệm vụ năm học, triển khai các đề tài, đề án; Cảnh quan môi trường luôn được đảm bảo xanh - sạch - đẹp - văn minh.

Công nghệ thông tin tích cực thông tin, tuyên truyền cho các sự kiện lớn của Đảng, Nhà nước, của Học viện; tuyên truyền phòng chống dịch Covid-19...; tích cực quảng bá tuyển sinh và giới thiệu, quảng bá hình ảnh của Nhà trường, nhất là dịp kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Học viện. chất lượng bài viết ngày càng chú trọng nâng

cao cả về nội dung và hình thức. Tất cả các hoạt động của Nhà trường đều được đưa tin kịp thời và phối hợp với các báo, đài Trung ương và địa phương để đăng tải, giới thiệu, quảng bá.

Đặc biệt, Văn phòng phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 60 năm thành lập Học viện. Chỉ đạo chuẩn bị đầy đủ về nhân lực, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và các hình thức hoạt động khác của Nhà trường.

Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ phối hợp và công tác hậu cần đảm bảo sự thành công của hoạt động đánh giá ngoài 7 chương trình đào tạo của Học viện; thực hiện tốt các sự kiện Chào Tân sinh viên. Phối hợp tổ chức thành công kỷ niệm ngày thành lập của 06 đơn vị trực thuộc; tổ chức sửa đổi, bổ sung Quy định về quản lý xe ô tô cơ quan, đổi mới một số hoạt động quản lý xe đảm bảo an toàn, tiết kiệm, giảm bớt các thủ tục hành chính. Tham mưu tổ chức thực hiện các đợt nghiên cứu thực tế, phối hợp, liên kết, ký kết hợp tác với nhiều địa phương, cơ quan, đơn vị.

8.1.2. Về công tác Kế hoạch - Tài chính

Học viện đã thực hiện tốt công tác quản lý tài chính theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước. Công tác thu, chi, thanh, quyết toán đảm bảo đúng chế độ, chính sách, rõ ràng, minh bạch; thực hiện dân chủ, công khai tài chính, chế độ thanh tra, kiểm tra, báo cáo tài chính đúng quy định của cơ quan quản lý tài chính cấp trên.

Công tác xây dựng dự toán ngân sách được chuẩn hóa, công khai hóa, minh bạch và được triển khai kịp thời theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Dự toán thu chi ngân sách hàng năm của Nhà trường thể hiện đầy đủ các nguồn thu và các nhu cầu chi đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao.

Quy chế chi tiêu nội bộ được sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với các quy định tài chính mới của nhà nước và cấp trên, đáp ứng yêu cầu thực tế của Học viện. Trong hoạt động chi tiêu tài chính, Học viện luôn đảm bảo chi đúng chế độ, chính sách và theo dõi chặt chẽ, ghi chép đầy đủ, rõ ràng. Các hoạt động chi tiêu được điều hành hợp lý theo nguyên tắc tiết kiệm, không lãng phí, đạt hiệu quả và thường xuyên có tổng kết đánh giá.

8.1.3. Công tác Quản trị và quản lý Ký túc xá

Thực hiện tốt việc cải tạo, xây mới các công trình xây dựng, mua sắm tài sản thiết bị, văn phòng phẩm... nhất là các công trình, hạng mục phục vụ Kỷ niệm 60 năm thành lập Học viện (cả khu học tập, làm việc, công vụ, dịch vụ). Các khâu chuẩn bị

lập kế hoạch, lập hồ sơ, chuẩn bị phương án, tổ chức triển khai, tổ chức nghiệm thu, hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng theo đúng quy trình, quy định.

Công tác mua sắm tài sản công luôn được Học viện đảm bảo chất lượng, theo đúng quy định Nhà nước; chú trọng đầu tư trang thiết bị dạy học, làm việc và thực hành, thực tập của sinh viên. Tham mưu trong công tác cải tạo, sửa chữa được đảm bảo và chất lượng, hiệu quả.

Công tác đấu thầu đảm bảo đúng quy định, đảm bảo các gói thầu đạt tỷ lệ 100% đấu thầu qua mạng. Cụ thể trong năm 2022 Học viện đã thực hiện hoàn thành đấu thầu trên mạng đối với 28 gói thầu mua sắm và các gói thầu dịch vụ, 02 gói thầu sửa chữa lớn, ngoài ra còn gần 20 gói chỉ định thầu.

Thường xuyên lên kế hoạch bảo dưỡng, bảo trì các trang thiết bị nhằm đảm bảo công tác dạy và học của nhà trường như: Bảo dưỡng các thiết bị điện, quạt, cầu thang máy, máy phát điện, máy bơm, máy điều hòa....

Ký túc xá được đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, ổn định nơi ở và sinh hoạt cho sinh viên Việt Nam và sinh viên quốc tế, sắp xếp chỗ ở cho sinh viên một cách khoa học; tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự, giữ vệ sinh môi trường, tăng cường phòng chống dịch bệnh, không để xảy ra các vụ việc mất trật tự, an ninh nghiêm trọng.

8.2. Hạn chế

- Chất lượng tham mưu một số văn bản, báo cáo có lúc còn chưa cao; việc tham mưu, phối hợp lập kế hoạch hoạt động tổng thể của nhà trường còn hạn chế; thiếu cán bộ thực hiện công tác pháp chế; công tác đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường có lúc chưa tốt; việc ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các kỹ thuật hiện đại trong các hoạt động còn chưa được chú trọng; tác phong xử lý công việc, kỹ năng vận hành các trang thiết bị của một số cán bộ có phần còn hạn chế.

- Việc quản lý các nguồn thu, đặc biệt là nguồn thu học phí chậm, nợ đọng nhiều do một phần là khâu ban hành quy định, quy trình thu còn thiếu; công tác lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra, kiểm soát, đối soát và thực hiện nghiêm chế tài vẫn còn lỏng lẻo, thiếu sự chặt chẽ và chưa liên thông, kết nối đến các đơn vị, người học.

- Do kinh phí đầu tư dàn trải, thời gian triển khai dài nên cơ sở vật chất của Nhà trường vẫn trong tình trạng manh mún, chắp vá chưa theo được đúng quy hoạch, chưa đúng phân khu đào tạo theo yêu cầu của nhà trường; trang thiết bị mua sắm chưa đồng bộ, nhanh lạc hậu, không theo kịp với sự phát triển của khoa học - kỹ thuật và nhu

cầu xã hội; việc khai thác một số tài sản chưa phát huy được hiệu quả sử dụng, công tác kiểm kê tài sản vẫn còn nhiều lung tung, bất cập.

- Việc triển khai một số công tác còn chậm so với yêu cầu của Ban Giám đốc vì phát sinh nhiều công việc đột xuất. Sự phối kết hợp giữa các phòng, ban chức năng còn chông chéo chưa nhịp nhàng nên việc sửa chữa nhỏ có phần chậm trễ, việc thay thế, sửa chữa, bảo dưỡng còn chưa kịp thời so với tiến độ đề ra

9. Công tác khác

9.1. Kết quả đạt được

- Công đoàn Học viện đã phát huy tốt vai trò đại diện chăm lo lợi ích, bảo vệ quyền lợi chính đáng cho cán bộ, viên chức, người lao động; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị - tư tưởng, đẩy mạnh hoạt động văn hóa - thể thao, nâng cao trình độ mọi mặt và tác phong công tác cho đoàn viên; các hoạt động nhằm động viên cán bộ, công đoàn viên yên tâm công tác, phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ và kết nối công đoàn viên viên các đơn vị tạo không khí đoàn kết sôi nổi trong Nhà trường. Phát huy vai trò hoạt động của Ban nữ công trong việc động viên, khuyến khích nữ công đoàn viên tích cực, hăng say công tác.

- Công tác Đoàn và phong trào thanh niên của Học viện đã có hoạt động tích cực, thiết thực và hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ tập hợp đoàn kết thanh niên trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu. Vai trò tổ chức Đoàn tiếp tục được khẳng định thông qua các phong trào hoạt động giáo dục, rèn luyện, văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao, công tác xã hội, góp phần rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống tích cực cho sinh viên; góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường. Tổ chức nhiều sự kiện có tầm ảnh hưởng và lan tỏa trên mạng xã hội nhằm mục đích quảng bá hình ảnh của Học viện. Có nhiều đoàn viên, sinh viên ưu tú được đứng trong hàng ngũ của Đảng từ phong trào của Đoàn. Đặc biệt tổ chức cho đoàn viên, sinh viên tham gia tích cực việc thực hiện Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị.

- Hội Cựu chiến binh và các chi hội nhà báo thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ theo quy định. Tích cực tham gia các vào hoạt động chung trong Hệ thống Học viện và các hoạt động do các cơ quan, đơn vị khác tổ chức.

9.2. Hạn chế

- Vai trò của các công đoàn bộ phận chưa được phát huy tốt; cán bộ công đoàn còn chưa thực sự chủ động, nhất là đề xuất các sáng kiến góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả công tác công đoàn.

- Đoàn Thanh niên còn đang có những hạn chế trong việc tuyên truyền, giáo dục ý thức sinh viên chấp hành qui chế học tập, văn hóa học đường.

* **Đánh giá chung:** Trong năm 2022, mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 nhưng Học viện tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện các mặt hoạt động, nhất là công tác cán bộ, công tác đào tạo và bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế có những chuyên biến tích cực; uy tín của Nhà trường đối với xã hội được nâng lên, đảm bảo số lượng tuyển sinh đại học chính qui, cao học, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm cao.

Những kết quả đó có được nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Học viện CTQG Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và Đào tạo, sự phối hợp hiệu quả của các cấp ngành, địa phương; sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện, lãnh đạo các đơn vị, nhất là sự ổn định về tư tưởng, tổ chức, đời sống trong cán bộ, viên chức và người lao động; tinh thần đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, đổi mới và trách nhiệm được phát huy trong toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị. Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục - đào tạo và những thách thức mới đang đặt ra đối với Nhà trường, cần có sự nỗ lực quyết tâm hành động thiết thực, hiệu quả hơn nữa để đạt được các mục tiêu đề ra.

*** Nguyên nhân của những kết quả đạt được**

- Trong quá trình triển khai nhiệm vụ của năm 2022, Học viện luôn nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, của Bộ Giáo dục và đào tạo, sự ủng hộ, giúp đỡ, phối hợp tích cực, hiệu quả của các Ban, Bộ, Ngành, Đoàn thể Trung ương và các địa phương.

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, Ban Giám đốc và các đơn vị trực thuộc đã đề ra các chủ trương đúng đắn, những giải pháp đồng bộ, quyết liệt, chú trọng đổi mới nội dung, phương thức, chỉ đạo, điều hành, tạo động lực mới cho sự phát triển.

- Chú trọng thực hiện phương châm tạo điều kiện để các đơn vị trực thuộc phát huy tính chủ động, sáng tạo; đồng thời đảm bảo sự quản lý thống nhất với các chuẩn mực chung.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy, lãnh đạo đơn vị và các tổ chức đoàn thể tạo nên sức mạnh tổng hợp hoàn thành tốt nhiệm vụ. Lãnh đạo, cấp ủy các đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch, lựa chọn đột phá, xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, trách nhiệm của từng đơn vị trong công tác chỉ đạo, điều hành; thực hiện thường

xuyên công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp đồng bộ, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế.

- Sự nỗ lực, cố gắng, tích cực, chủ động và tiên phong, tinh thần trách nhiệm cao, ý thức xây dựng và rèn luyện nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực chuyên môn, đoàn kết, thống nhất hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn Học viện.

*** Nguyên nhân của những hạn chế**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của thủ trưởng và cấp ủy ở một số đơn vị chưa thật sự chủ động, kiên quyết; chưa tích cực trong việc kiểm tra, đôn đốc, nên một số công việc còn chậm tiến độ, không dứt điểm.

- Sự phối hợp giữa các đơn vị trong một số công việc chưa tốt. Một số đơn vị chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin báo cáo nên gây nhiều khó khăn cho công tác quản lý, điều hành.

- Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, ý kiến chỉ đạo của Ban Giám đốc chưa được thường xuyên và chưa kịp thời.

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ các mặt công tác nhìn chung vẫn chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu. Nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước cấp cho Học viện còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

Phát huy những kết quả đạt được trong năm 2022, trong năm 2023, Học viện tập trung triển khai thực hiện phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

- Tiếp tục phát huy bản sắc của trường Đảng, một cơ sở đào tạo đại học trọng điểm trong hệ thống giáo dục quốc dân; giữ vững khối đoàn kết thống nhất, tăng cường trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường, phát huy dân chủ, năng động, sáng tạo, đổi mới thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị; đẩy mạnh các phong trào thi đua trong cán bộ, giảng viên, học viên, sinh viên Học viện.

- Tiếp tục coi công tác phòng chống dịch Covid-19 là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên, đi đôi với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Luôn luôn nâng cao ý thức, tuyệt đối không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, đáp ứng tốt yêu cầu công tác cán bộ của Đảng, Nhà nước, trong thời kỳ mới.

- Tăng cường phối hợp với các vụ, cơ quan, đơn vị chức năng của Ban Tuyên giáo Trung ương rà soát, định hướng, tham mưu để Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo thống nhất nội dung chương trình và thời gian học các chương trình bồi dưỡng cấp chứng chỉ nghiệp vụ báo chí, xuất bản. Trên cơ sở đó, thống nhất về giá trị sử dụng và tính pháp lý của các chứng chỉ bồi dưỡng báo chí, xuất bản do Học viện Báo chí và Tuyên truyền cấp.

- Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện, mạnh mẽ các mặt hoạt động, tập trung vào những nhiệm vụ then chốt của công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế; phối hợp chặt chẽ các mặt hoạt động, lấy nâng cao chất lượng đào tạo, thúc đẩy quá trình hội nhập làm nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt.

- Xây dựng hình ảnh Học viện như một đối tác có trách nhiệm, đáng tin cậy, nơi thu hút các chuyên gia quốc tế có uy tín đến giảng dạy, trao đổi học thuật. Mở rộng quan hệ với các đối tác quốc tế; duy trì và đẩy mạnh các chương trình liên kết đào tạo quốc tế phù hợp với thế mạnh và định hướng phát triển của Học viện. Tranh thủ nguồn lực nước ngoài để nâng cao năng lực cán bộ và nâng cấp cơ sở vật chất Học viện.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định về công tác tổ chức cán bộ; trên cơ sở chức năng và nhiệm vụ của các đơn vị, rà soát vị trí việc làm đối với cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, chất lượng ngày càng cao để đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác quản lý - điều hành, đổi mới các thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng tiện ích của công nghệ thông tin. Đẩy mạnh hiện đại hóa đồng bộ hóa cơ sở vật chất phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, xây dựng công sở, môi trường thân thiện văn minh phục vụ các hoạt động và đời sống của cán bộ, giảng viên, sinh viên. Tăng cường công tác quản lý hành chính - hậu cần, thực hành tiết kiệm trong sử dụng và chi tiêu công, từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ dạy và học; từng bước tin học hóa công tác quản lý, điều hành các hoạt động của Nhà trường, xây dựng môi trường xanh- sạch- đẹp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; đảm bảo mọi hoạt động phải được quản lý chặt chẽ, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật.

- Phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong Học viện. Tăng cường áp dụng công nghệ, kỹ thuật vào mục đích đào tạo và giảng dạy của Học viện cũng như các mặt hoạt động khác. Trong đó tập trung vào ứng dụng công nghệ trong phương thức giảng dạy, ứng dụng công nghệ trong quản lý và ứng dụng công nghệ trong lớp

học. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng mạng đồng bộ, thiết bị công nghệ thông tin thiết thực phục vụ dạy - học. Thúc đẩy phát triển học liệu số (phục vụ dạy - học, kiểm tra, đánh giá, tham khảo, nghiên cứu khoa học); hình thành kho học liệu số, học liệu mở dùng chung, liên kết với quốc tế. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo kiến thức, kỹ năng CNTT, an toàn thông tin cần thiết để tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

-Rà soát, hoàn thiện và nghiệm thu chương trình đào tạo trình độ đại học hệ đại trà, hệ chất lượng cao theo định kỳ đáp ứng yêu cầu của kiểm định chất lượng chương trình đào tạo. Triệt để khai thác ưu điểm của phương thức đào tạo tín chỉ đổi mới căn bản phương pháp giảng dạy đối với tất cả các giảng viên. Thực hiện và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, đặc biệt giờ tự học nghiêm túc, hiệu quả.

-Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới công tác lập kế hoạch, đảm bảo sự thống nhất giữa hệ tập trung, vừa làm vừa học và sau đại học, tránh chồng chéo, dồn dập vào những thời điểm cụ thể trong năm học; Lập kế hoạch thực tế, kiên tập, thực tập vào thời điểm phù hợp, tránh kéo dài từ trước tết đến sau tết. Tiếp tục nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo đáp ứng yêu cầu tổ chức, quản lý đào tạo, bồi dưỡng trong bối cảnh mới.

-Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế, quy định học tập và giảng dạy của giảng viên, sinh viên và học viên. Tăng cường kiểm tra giám sát việc thực hiện các học phần thực tế, kiến tập thực tập.

Rà soát, phân định rõ chức năng nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các khoa, ban, phòng đơn vị trong triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- Đẩy mạnh công tác tuyển sinh, bồi dưỡng trên cơ sở tăng cường sự phối hợp giữa bộ phận thực hiện; đổi mới phương thức truyền thông, tư vấn, quảng bá về ngành nghề đào tạo các hệ, các trình độ của Học viện. Tăng cường công tác tư vấn tuyển sinh, đa dạng hóa các phương thức, khai thác tối đa các phương tiện truyền thông, đặc biệt là truyền thông qua mạng xã hội. Xây dựng cơ chế khuyến khích cán bộ đổi mới, tăng cường công tác tuyển sinh. Chủ động đề xuất với Bộ Giáo dục và Đào tạo các cơ chế, chính sách đặc thù đối với Học viện trong tuyển sinh và tổ chức đào tạo sau đại học.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế, quy định học tập và giảng dạy của giảng viên và sinh viên; khai thác triệt để thế mạnh của phân

mềm trong quản lý hệ thống đối với hoạt động dạy - học của sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh và giảng viên.

- Năm 2023, triển khai thực hiện triệt để, nghiêm túc, hiệu quả các kết luận và quy định đánh giá ngoài về kiểm định các điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiên quyết khắc phục những hạn chế để phục vụ tốt nhất hoạt động dạy - học, tạo điều kiện tối đa cho người học; tiếp tục triển khai đánh giá ngoài các chương trình đào tạo và đánh giá cơ sở giáo dục.

2. Công tác Khảo thí và kiểm định chất lượng đào tạo

- Cải tiến các hình thức thi, quy trình chấm thi cho hợp lí, khách quan, hiệu quả. Đảm bảo an toàn, bí mật 100% việc in sao, bàn giao đề thi.

- Lưu trữ, bảo mật, cập nhật ngân hàng đề thi của các khoa. Tiếp tục thực hiện thăm định và đưa vào sử dụng ngân hàng đề thi của các hệ đào tạo như sau đại học, vừa làm vừa học. Tổ chức đánh phách, rọc phách, quản lý điểm các bài thi hệ đại học chính quy, hệ đại học vừa làm vừa học, hệ sau đại học trong toàn trường đảm bảo tính chính xác, tính bảo mật và tính kịp thời. Tiếp tục thực hiện tổ chức thi theo hình thức thi trực tuyến đảm bảo cả về số lượng và chất lượng.

- Triển khai hoạt động Tự đánh giá cơ sở giáo dục cho chu kỳ tiếp theo. Triển khai hoạt động số hóa minh hóa minh chứng đáp ứng yêu cầu của công tác kiểm định chất lượng. Thực hiện các công việc liên quan đến Đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng, đặc biệt là công tác báo cáo theo quy định của Bộ GD và ĐT.

3. Công tác nghiên cứu khoa học

-Bám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Học viện, trọng tâm là biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng các kiến nghị với Đảng, Nhà nước về chủ trương, chính sách, pháp luật đối với lĩnh vực công tác tư tưởng, báo chí và truyền thông; tích cực, chủ động thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

-Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học hằng năm, ưu tiên tối đa cho các đề tài định hướng giáo trình, biên soạn giáo trình; gắn với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

- Giao cho những đơn vị, cá nhân thực sự có năng lực, uy tín khoa học và chuyên môn phù hợp để chất lọc kết quả nghiên cứu thành những bản kiến nghị có giá trị khoa học cao. Phát triển tiềm lực khoa học gắn với việc hình thành cơ chế,

chính sách để khai thác những nguồn lực sẵn có, xây dựng đội ngũ các nhà khoa học đầu ngành để thực hiện những nhiệm vụ khoa học lớn; phát huy tối ưu vai trò của Hội đồng khoa học - đào tạo và các nhóm tư vấn, nhóm nghiên cứu trong quá trình xây dựng, tổ chức, triển khai các hoạt động khoa học; mở các lớp bồi dưỡng kỹ năng, tổ chức các phong trào, các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học cho cán bộ, giảng viên trẻ và sinh viên toàn Học viện. Tăng cường phối hợp giữa hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học.

- Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện quy chế Quản lý hoạt động khoa học và các quy định, quy chế liên quan đến hoạt động khoa học. Quy chế khoa học mới phải cụ thể hóa được tính đặc thù của Học viện, đồng thời đảm bảo tính toàn diện, hệ thống, chú trọng cập nhật những quy định về quản lý hoạt động khoa học của Nhà nước và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, thỏa mãn các yêu cầu về kiểm định chất lượng giáo dục, đánh giá ngoài.

- Tích cực phát triển cả chiều rộng và chiều sâu các mối quan hệ hợp tác với các cơ quan, tổ chức, cá nhân nhà khoa học ở trong nước, quốc tế để tìm kiếm, xây dựng, tổ chức, triển khai các hoạt động khoa học, đặc biệt là các hội thảo, các đề tài nghiên cứu quốc tế, các đề tài theo đơn đặt hàng của các cơ quan, tổ chức ở trung ương, địa phương và doanh nghiệp. Bên cạnh việc xây dựng mối quan hệ với bên ngoài, cần lưu ý đến việc xây dựng các mối quan hệ bên trong, đặc biệt là phải hình thành được cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Ban Quản lý đào tạo - Ban Quản lý khoa học - Trung tâm Thông tin khoa học - Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông - Ban Hợp tác quốc tế và các khoa đào tạo, bồi dưỡng.

- Tăng cường đầu tư tài chính và tích cực huy động các nguồn tài chính bên ngoài phục vụ cho việc hiện đại hóa cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng các hoạt động khoa học. Đặc biệt cần có chính sách hỗ trợ thỏa đáng cho việc xuất bản giáo trình; tăng kinh phí cho các đề tài định hướng giáo trình và biên soạn giáo trình gắn với những yêu cầu cụ thể về chất lượng và tiến độ cùng những chế tài xử lý nghiêm những cá nhân không xuất bản giáo trình như đã cam kết.

- Thường xuyên cập nhật và hệ thống hóa dữ liệu khoa học; thực hiện công khai, minh bạch công tác khen thưởng, kỷ luật khoa học; tăng cường hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học.

4. Công tác hợp tác quốc tế

- Tiếp tục bám sát, thực hiện tốt các quy định, chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước và quy chế quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Trên cơ sở tuân thủ các quy định chung, cần vận dụng sáng

tạo quan điểm “Triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng” được nêu trong nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

- Chú trọng các hoạt động hợp tác với CHDCND Lào. Đối với công tác đào tạo cho lưu học sinh Lào, cần tăng cường công tác truyền thông tuyển sinh để nước bạn thấy Học viện có rất nhiều chuyên ngành khác phù hợp với nhu cầu xây dựng và phát triển của đất nước Lào và cũng là thế mạnh của Học viện; đồng thời chú trọng nâng cao cơ sở vật chất cho giảng dạy, học tập và sinh hoạt cho lưu học sinh.

- Tăng cường quản lý, thúc đẩy, hướng dẫn hoạt động hợp tác quốc tế của các đơn vị trong Học viện. Trên cơ sở hướng dẫn của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, tiến hành chỉnh sửa Quy chế quản lý hoạt động hợp tác quốc tế của Học viện Báo chí và Tuyên truyền để tạo cơ sở cho hoạt động của các khoa.

- Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho các cán bộ chuyên trách về hợp tác quốc tế vững vàng về bản lĩnh chính trị, giỏi về nghiệp vụ và thông thạo ngoại ngữ. Đội ngũ cán bộ này cần thường xuyên tự trau dồi, nâng cao trình độ.

5. Công tác thông tin - khoa học và Tạp chí

- Tiếp tục phát triển nguồn học liệu đảm bảo về nội dung, số lượng, đặc biệt là kho tài liệu số nhằm đáp ứng yêu cầu công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường; bổ sung nguồn tài liệu in, xây dựng kho giáo án điện tử, giới thiệu sách theo chủ đề; triển khai việc khai thác và phổ biến thông tin cho bạn đọc với hai hình thức tại chỗ và qua mạng internet.

- Phát triển các dịch vụ thư viện như mượn liên thư viện, cung cấp thông tin theo chủ đề, cung cấp thông tin theo yêu cầu của bạn đọc; thúc đẩy phát triển văn hoá đọc một cách sâu rộng, đa dạng các hình thức tổ chức bằng các hoạt động cụ thể. Đảm bảo các điều kiện phục vụ bạn đọc, xây dựng môi trường phục vụ và hỗ trợ bạn đọc nhanh chóng, thuận tiện, thân thiện, hiện đại.

- Tạp chí tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng xuất bản Tạp chí trên các mặt nội dung và hình thức; tăng cường sự phối hợp với Hội đồng biên tập trong việc thực hiện quy trình phản biện bài báo khoa học, xuất bản Tạp chí; đổi mới, hoàn thiện các quy định, quy tắc biên tập, nâng cao chất lượng biên tập.

6. Công tác tổ chức - cán bộ

- Rà soát các quy chế, quy định về công tác tổ chức - cán bộ để kịp thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, gắn nội dung đào tạo, bồi dưỡng với chức trách, nhiệm vụ của từng chức danh và vị trí công tác của cán bộ, đẩy mạnh hoạt động đưa cán bộ đi nghiên cứu thực tế ở

các địa phương, ban ngành. Tăng cường công tác quản lý cán bộ, thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại cán bộ hàng năm. Hoàn thành xây dựng đề án vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy chế, quy định liên quan đến công tác tổ chức cán bộ đã được Giám đốc Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh ký quyết định ban hành.

- Kịp thời hưởng ứng và triển khai các phong trào thi đua do Học viện CTQG Hồ Chí Minh và ngành Giáo dục phát động; chủ động đẩy mạnh các phong trào thi đua trong cán bộ giảng viên, học viên, sinh viên với những nội dung thiết thực, gắn với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Nhà trường và công tác chuyên môn từng đơn vị. Kịp thời khen thưởng, động viên những tập thể, cá nhân xuất sắc trong thi đua thực hiện nhiệm vụ, đi đôi với tăng cường tính kỷ luật, kỷ cương trong Nhà trường.

7. Công tác Thanh tra

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả trong hoạt động thanh tra, để hoạt động thanh tra thực sự đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao hiệu lực hiệu quả. Tăng cường nội dung, hình thức, biện pháp thanh tra kiểm tra theo chuyên đề, đặc biệt là việc thực hiện quy chế, quy định về đào tạo, bồi dưỡng.

- Tăng cường thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, trọng tâm là các lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí như đào tạo, xây dựng, mua sắm, công tác cán bộ, tài chính...

Tăng cường tham mưu và hướng dẫn về công tác pháp chế.

8. Công tác hành chính - hậu cần

- Tiếp tục thực hiện công tác phòng chống dịch Covid - 19 thích ứng với tình hình mới. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp, điều phối, phục vụ, nhất là công tác xây dựng kế hoạch tổng thể hoạt động của Học viện, cải cách thủ tục hành chính trên nền tảng số.

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch cải tiến sáng kiến, kinh nghiệm, sáng tạo các nội dung công việc, quản lý công sở đi đôi với xây dựng nếp sống văn hoá công sở; chú trọng xây dựng môi trường cảnh quan Học viện xanh - sạch - đẹp - hiện đại, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và chăm sóc sức khỏe cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học viên, sinh viên.

- Tăng cường các hoạt động hỗ trợ đào tạo, hướng dẫn thực hành, thực tập cho sinh viên. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các thiết bị kỹ thuật hiện đại trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và trong quản lý điều hành tác nghiệp

hướng tới phương châm: Kỳ cương - Chất lượng - Hiệu quả - Chuyên nghiệp - Hiện đại - Văn minh, lịch sự - Tận tụy, chu đáo.

- Tăng cường quản lý những khoản kinh phí của các hợp đồng liên kết các địa phương, các đối tác liên kết, phối hợp; tăng cường công tác tự kiểm tra, kiểm soát nội bộ thực hiện dự toán thu, chi ngân sách. Nâng cao chất lượng và tăng tiến độ triển khai thực hiện việc giải ngân các dự án đầu tư xây dựng, mua sắm, sửa chữa lớn tài sản cố định; tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý tài chính, tài sản và đầu tư xây dựng đáp ứng với chế độ, chính sách về tài chính, kế toán, xây dựng, đầu tư mới.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các quy định tài chính mới của nhà nước và cấp trên, đáp ứng yêu cầu thực tế của Học viện như Quy định thu chi chương trình đào tạo các lớp cử nhân chất lượng cao, Quy định thu học phí; sửa đổi và bổ sung Quy định thu chi các lớp cử nhân liên kết quốc tế giai đoạn 2019 - 2025; giải quyết dứt điểm nợ đọng học phí.

- Tăng cường nâng cao hiệu quả công tác xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật. Chú trọng đầu tư kinh phí cho xây dựng thư viện, giảng đường, phòng thực hành, thực tập nghiệp vụ; ưu tiên đầu tư mua sắm các thiết bị, phương tiện phục vụ đào tạo. Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, kỹ thuật đang có. Thực hiện tốt công tác ứng dụng CNTT trong quản lý ký túc xá, tăng cường tính tự giác, tự quản của sinh viên, đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường Ký túc xá.

9. Công tác khác

Xây dựng, củng cố các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh, các Chi hội nhà báo thật sự vững mạnh, phát huy quyền làm chủ và trách nhiệm của hội viên, đoàn viên tham gia xây dựng các đoàn thể, xây dựng Học viện. Triển khai phong trào thi đua phát triển sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ.

Nơi nhận:

- HVCTQGHCM (để b/c),
- Hội đồng Trường,
- Ban Giám đốc,
- Các đơn vị trực thuộc,
- Lưu VT, TH.



Phạm Minh Sơn

Phần thứ ba: PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1

Công tác đào tạo, bồi dưỡng

(Tính đến 30/11/2022)

1. Biên soạn, cập nhật và phát triển giáo trình, chương trình đào tạo, bồi dưỡng (đơn vị tính: chương trình)

Loại hình đào tạo	Số lượng chương trình
Cao cấp LLCT	
Trung cấp LLCT	
Bồi dưỡng chức danh (theo phân cấp đào tạo)	1
Bồi dưỡng nghiệp vụ	11
Đào tạo đại học	40
Đào tạo Thạc sĩ	20
Đào tạo Tiến sĩ	07
Tổng số chương trình	

2. Quy mô đào tạo các hệ (Tính đến 30/11/2022)

Hệ đào tạo	Năm		Tỷ lệ % so với năm trước
	2021	2022	
ĐH chính quy	8337	8696	104,3%
ĐH bằng hai	50	48	96%
ĐH vừa làm vừa học	477	307	64,36%
Cao học	787	872	82,5 %
NCS	76	132	173,6 %
Tổng	9727	10055	103,3 %

3. Kết quả tuyển sinh các hệ lớp (Tính đến 30/11/2022)

Hệ đào tạo	Năm		Tỷ lệ % so với chỉ tiêu được giao
	2021	2022	
Đại học chính quy	2592	2022 (trong đó có 20 sinh viên Lào)	
Đại học văn bằng 2	48	0	0%
Đại học VLVH	197	110	55,84%
Thạc sĩ	478	394	82,42 %

Tiến sĩ	23	72	313.0 %
Tổng số học viên, sinh viên	3338	2598	77.83 %

4. Tổ chức, quản lý các hệ lớp (Tính đến 30/11/2022)

Hệ đào tạo	Tuyển sinh mới	Tốt nghiệp	Đang quản lý	Tổng số HV, SV	Tổng số lớp
Đại học chính quy	2022	1337	8281	9027	173
Đại học văn bằng 2 CQ	01	02	48	48	03
Đại học VLVH	110	320	198	444	03
Thạc sĩ	235	191	872	872	82
Tiến sĩ	72	13	180	180	48

5. Kết quả công tác bồi dưỡng

- Các lớp Bồi dưỡng chức danh tuyên giáo

TT	LỚP	THỜI GIAN	CHỨNG CHỈ	GHI CHÚ
1	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho chức danh Trưởng ban, Phó Trưởng ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện và tương đương (lớp 1)	13.6- 17.6.2022		
2	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho chức danh Trưởng ban, Phó Trưởng ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện và tương đương (lớp 2)	22.8- 26.8.2022		
3	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho chức danh Trưởng ban, Phó Trưởng ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện và tương đương (lớp 3)	12.9- 16.9.2022		
4	Bồi dưỡng chuyên môn,	26.9-		

	nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho chức danh Trưởng ban, Phó Trưởng ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện và tương đương (lớp 4)	30.9.2022		
--	--	-----------	--	--

- Các lớp Nghiệp vụ báo chí, xuất bản

TT	LỚP	THỜI GIAN	CHỨNG CHỈ	GHI CHÚ
1	Bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí đợt 1	27.2- 24.4.2022		
2	Bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí đợt 2	17.4- 19.6.2022		
3	Bồi dưỡng Nghiệp vụ báo chí truyền thông & QLTTĐT đợt 1	19.3- 14.5.2022		
4	Bồi dưỡng Nâng cao KT LDQLNN về báo chí & xuất bản đợt 1	26.2- 26.3.2022		
5	Bồi dưỡng Biên tập và Quản lý xuất bản đợt 1	7.5-2.7.2022		
6	Bồi dưỡng Nâng cao KT LDQLNN về báo chí & xuất bản đợt 2	16.4- 21.5.2022		
7	Bồi dưỡng Nghiệp vụ báo chí đợt 3	19.6- 14.8.2022		
8	Bồi dưỡng Nâng cao KT LDQLNN về báo chí & xuất bản đợt 3	2.7-30.7.2022		
9	Bồi dưỡng Nghiệp vụ báo chí đợt 4	14.8- 9.10.2022		
10	Bồi dưỡng Nghiệp vụ báo chí truyền thông & QLTTĐT đợt 2	6.8-1.10.2022		
11	Bồi dưỡng Nâng cao KT LDQLNN về báo chí & xuất bản đợt 4	24.9- 22.10.2022		

12	Bồi dưỡng Nghiệp vụ báo chí đợt 5	2.10- 27.11.2022		
13	Bồi dưỡng Nghiệp vụ báo chí đợt 6	16.10- 11.12.2022		
14	Bồi dưỡng Nâng cao KT LĐQLNN về báo chí & xuất bản đợt 5	26.11- 24.12.2022		

6. Hoạt động tổ chức bồi dưỡng và thi sát hạch Ngoại ngữ

- Hoạt động thi Ngoại ngữ - Khung năng lực 6 bậc dành cho Việt Nam năm 2022

+ Số đợt: 10 đợt

+ Số thí sinh tham dự: 2277 thí sinh

+ Số thí sinh được cấp chứng chỉ: 2036 thí sinh

- Hoạt động thi B1, B2, C1 nội bộ

+ Số đợt: 9 đợt

+ Số thí sinh tham dự: 2219 thí sinh

+ Số thí sinh được cấp chứng chỉ: 2022 thí sinh

+ Số lớp bồi dưỡng ngoại ngữ: 38 lớp

7. Hoạt động tổ chức bồi dưỡng và thi sát hạch chuẩn kỹ năng ứng dụng CNTT (cơ bản)

- Số đợt: 6 đợt

- Số lớp bồi dưỡng: 11 lớp

- Số thí sinh tham dự: 1870 thí sinh

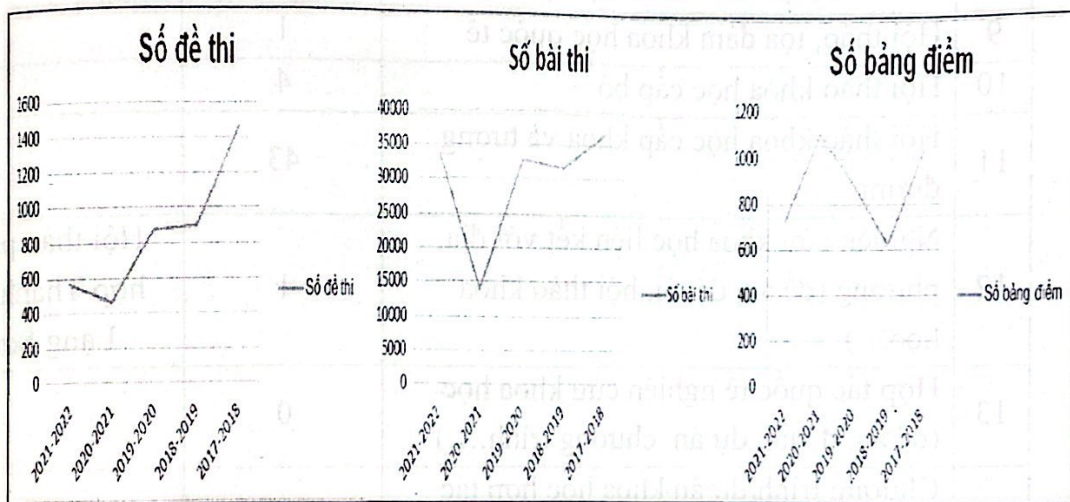
- Số thí sinh được cấp chứng chỉ: 1506 thí sinh

PHỤ LỤC 2
Công tác Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo năm 2022

Thi học phần		HK1 Năm học 2021-2022				
		Lượt thi trực tuyến	Lượt thi trực tiếp	Số đề thi	Số bài thi	Số bảng điểm
Hệ	ĐH chính quy tập trung	336	0	173	16090	358
	ĐH VLVH (Tại chức)	0	9	9	0	0
	Cao học	0	0	0	0	0
	Nghiên cứu sinh	0	0	0	0	0
Tổng cộng		336	9	182	16090	358
Thi học phần		HK2 Năm học 2021-2022				
		Lượt thi trực tuyến	Lượt thi trực tiếp	Số đề thi	Số bài thi	Số bảng điểm
Hệ	ĐH chính quy tập trung	237	133	214	17712	368
	ĐH VLVH (Tại chức)	0	93	83	0	0
	Cao học	0	96	86	0	0
	Nghiên cứu sinh	0	0	0	0	0
Tổng cộng		237	322	383	17712	368
Thi học phần		HK1 Năm học 2022-2023 (dự kiến)				
		Lượt thi trực tuyến	Lượt thi trực tiếp	Số đề thi	Số bài thi	Số bảng điểm
Hệ	ĐH chính quy tập trung	0	350	327	29232	1218
	ĐH VLVH (Tại chức)	0	41	41	3074	41
	Cao học	0	179	179	0	0
	Nghiên cứu sinh	0	11	11	0	0
Tổng cộng		0	581	558	32306	1259

- So sánh với các năm:

Năm học	Số đề thi	Số bài thi	Số bảng điểm
2021-2022	565	33802	726
2020-2021	463	14081	1104
2019-2020	877	32790	883
2018-2019	902	31656	625
2017-2018	1467	36470	1034



PHỤ LỤC 3
Hoạt động khoa học năm 2022

TT	Danh mục các nhiệm vụ khoa học triển khai trong năm 2021	Số lượng	Ghi chú
I	Các nhiệm vụ khoa học		
1	Đề tài cấp quốc gia	2	
2	Đề tài do Quỹ Nafosted tài trợ	0	
3	Đề tài cấp Bộ	3	
4	Dự án điều tra cơ bản	0	
5	Đề tài cấp cơ sở (tự chủ)	113	
6	Đề tài cấp cơ sở (phân cấp quản lý)	20	
7	Đề tài khoa học sinh viên	90	
8	Hội thảo, tọa đàm khoa học quốc gia	1	
9	Hội thảo, tọa đàm khoa học quốc tế	1	
10	Hội thảo khoa học cấp bộ	4	
11	Hội thảo khoa học cấp khoa và tương đương	43	
12	Nghiên cứu khoa học liên kết với địa phương (đề án, đề tài, hội thảo khoa học...)	1	Hội thảo phối hợp Thành ủy Lạng Sơn
13	Hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học (đề án, đề tài, dự án, chương trình,...)	0	
14	Chương trình/dự án khoa học hợp tác quốc tế	0	
15	Chương trình/dự án khoa học hợp tác với các cơ quan, địa phương	0	
16	Các nhiệm vụ khác	0	
II	Các sản phẩm khoa học		
	Giáo trình, sách tham khảo, chuyên khảo	113	
1	Giáo trình in sách	29	
	Định hướng giáo trình	61	
	Tài liệu tham khảo	23	
2	Kỷ yếu hội thảo khoa học đã xuất bản	0	
3	Bài viết đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước	224	

4	Bài viết đăng trên tạp chí quốc tế có chỉ số ISSN, ISI hoặc Scopus (nếu thuộc danh mục thì ghi rõ)	16	
5	Tham luận in Kỷ yếu hội thảo các cấp	1131	
	Kỷ yếu hội thảo cấp QG, BỘ, HV	486	
	Kỷ yếu hội thảo cấp Khoa, đơn vị	645	

PHỤ LỤC 4
Công tác hợp tác quốc tế năm 2022
(Tính đến 30/11/2022)

1- Đoàn ra

TT	Tên đoàn	Trưởng đoàn	Nước đi	Đối tác làm việc	Nội dung hoạt động	Số người	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Ghi rõ số tiền)	Đoàn trong/ ngoài KH	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Đoàn cán bộ, giảng viên Học viện	PGS, TS. Nguyễn Thị Trường Giang	CHDCND Lào	Bộ Giáo dục và Đào tạo Lào, Viện Thông tin Văn hóa và Du lịch Lào	Trao đổi về đào tạo và nghiên cứu khoa học, tăng cường tuyển sinh lưu học sinh Lào đến Học viện Báo chí và Tuyên truyền	5	Tháng 9/2022	Kinh phí thường xuyên	Ngoài KH	
2	Đoàn cán bộ lãnh đạo và cán bộ, giảng viên Học viện	PGS, TS. Phạm Minh Sơn	Hàn Quốc	Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc	Theo dự án "Hỗ trợ Học viện Báo chí và Tuyên truyền nâng cao năng lực thực thi chính sách của Chính phủ" giai đoạn 2	20	Tháng 10/2022	Kinh phí tài trợ	Ngoài KH	

2- Đoàn vào

STT	Tên đoàn	Trưởng đoàn	Đến từ nước	Nội dung hoạt động	Số người	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Ghi rõ số tiền)	Đoàn trong/ ngoài KH	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Đại sứ Kazakhstan	Ngài Yerlan Baizhanov	Kazakhstan	Chia sẻ với với giảng viên và sinh viên tại Học viện	1	Tháng 4/2022	Kinh phí thường xuyên	Ngoài KH	
2	Đại sứ Azerbaijan	Ngài Đại sứ	Azerbaijan	Chia sẻ với chủ đề "Truyền thông kết nối Việt Nam – Azerbaijan"	1	Tháng 6/2022	Kinh phí thường xuyên	Ngoài KH	
3	Đại học Kansas (Hoa Kỳ)	PGS, TS. Vũ Tiến Hồng	Hoa Kỳ	Tập huấn cho cán bộ, giảng viên Học viện với chủ đề "Nghiên cứu và công bố quốc tế cho lĩnh vực báo chí – truyền thông" cho cán bộ giảng viên Học viện"	1	Tháng 7/2022	Kinh phí thường xuyên	Ngoài KH	
4	Đại học Middlesex	Chuyên gia	Anh	Dự Lễ tốt nghiệp Trao đổi chuyên môn với giảng viên và giảng dạy cho sinh viên Chương trình CNQT	1	Tháng 10/2022	Kinh phí thường xuyên	Trong KH	
5	Viện Báo chí Hàn Quốc	Chuyên gia	Hàn Quốc	Gia hạn BBTN và tham gia Hội thảo KOICA	4	Tháng 11/2022	Kinh phí thường xuyên	Trong KH	

6	Đoàn Cơ quan Hợp tác quốc tế KOICA	Lãnh đạo	Hàn Quốc	Trao đổi, triển khai kế hoạch hợp tác năm 2022	4	Tháng 11/2022	Kinh phí thường xuyên	Trong KH	
---	------------------------------------	----------	----------	--	---	---------------	-----------------------	----------	--

3. Hoạt động đào tạo trực tuyến

STT	Loại hoạt động	Nội dung hoạt động	Cơ quan nước ngoài phối hợp thực hiện	Nước đối tác	Đối tượng được đào tạo	Người/cấp thực hiện đào tạo	Thời gian	Kinh phí	Cấp có thẩm quyền phê duyệt	Báo cáo	Trong KH
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Lớp học trực tuyến	Văn hóa và phong cách giao tiếp Hàn Quốc	ĐH Nữ sinh Sookmyung	Hàn Quốc	Sinh viên Học viện Báo chí và Truyền truyền	Giảng viên Đại học Nữ sinh Sookmyung	tháng 3 - 6/2022	Kinh phí tài trợ	Thường trực Ban Bí thư		Có trong KH
2	Lớp học trực tuyến	Quan hệ công chúng tại Hàn Quốc	ĐH Nữ sinh Sookmyung	Hàn Quốc	Sinh viên Học viện Báo chí và Truyền truyền	Giảng viên Đại học Nữ sinh Sookmyung	tháng 10/2022 - 01/2023	Kinh phí tài trợ	Thường trực Ban Bí thư		Có trong KH

4- Hội nghị, hội thảo, tọa đàm quốc tế

Các hội nghị, hội thảo tổ chức dưới hình thức trực tiếp hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến

STT	Tên hội nghị/ hội thảo	Cơ quan nước ngoài phối hợp thực hiện	Nội dung hoạt động	Số đại biểu Việt Nam	Đại biểu nước ngoài		Thời gian	Kinh phí	Báo cáo	Cấp có thẩm quyền phê duyệt	Trong KH
					Số lượng	Đến từ nước					
1	Hội thảo khoa học quốc tế	KOICA (Hàn Quốc)	Truyền thông chính sách trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế	120	13	Hàn Quốc	03/11	Kinh phí tài trợ		Ban Bí thư	Có trong KH
2	Hội thảo dự án Khảo sát xu hướng việc làm của sinh viên Việt Nam sau tốt nghiệp	Hiệp hội các trường đại học AlmaLaurea	Chính sách dựa trên minh chứng và giáo dục đại học: Thực trạng, thách thức và cơ hội	50	5	Ý, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Áo	31/10 - 03/11	Kinh phí tài trợ		Ban Bí thư	Có trong KH
3	Tọa đàm khoa học quốc tế	Đài phát thanh và truyền hình Trung ương Trung Quốc	Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc thời đại mới và ý nghĩa đối với thế giới đương đại	30	30	Trung Quốc	07/11			Ban Bí thư	

PHỤ LỤC 5

Công tác thông tin khoa học năm 2022

(Tính đến 30/11/2022)

- Số sách bổ sung trong năm 2022

Đầu sách bổ sung	Sách biếu/tặng	Báo, tạp chí
365 (1.052 bản)	233 (686 bản)	88 (203 bản)

- Xử lý nghiệp vụ tài liệu thư viện

Sách	Luận án, Luận văn	Khóa luận	Đề tài khoa học
2.478	462	55	259

Biên soạn ấn phẩm, chuyên mục	Số hóa tài liệu
07 ấn phẩm TTCĐ, 01 chuyên mục GTS theo chủ đề (120 cuốn sách), 01 chuyên mục TTCĐ (30 tin), 01 chuyên mục về hoạt động TTKH (12 tin)	- Tài liệu số hóa: 321 tài liệu (120.000 trang) - CSDL số bài báo KH: 550 TL

- Số lượt bạn đọc sử dụng thư viện

Sử dụng Thư viện truyền thống	Truy cập Thư viện điện tử	Truy cập Thư viện số
8.468	7.429.379	3.081.536

PHỤ LỤC 6

Về hoạt động của Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông (Tính đến 30/11/2022)

- Số Tạp chí xuất bản trong năm 2022:

- Số Tạp chí chuyên đề: xuất bản 2 số; số 1/2022 tháng 4.2022; số 2 tháng 9/2022.

Tổng số lượng bài: 125 bài; trong đó bài của cán bộ 02 bài, còn lại là bài của nghiên cứu sinh, học viên, sinh viên.

- Số bài đăng Tạp chí in thường kỳ 12 số/ năm: tổng số bài từ 1/11/2021 đến 15/11/2022 là 204 trong đó bài của cán bộ, giảng viên trong trường là 185; còn lại là của chuyên gia ngoài.

- Số bài đăng Tạp chí điện tử của học viên, sinh viên: từ 1/11/2021 đến 15/11/2022

Tổng số là 485 bài hiển thị trên các chuyên mục Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông điện tử. Trong đó, gồm có bài viết về sự kiện diễn ra của Học viện. Bài viết nghiên cứu khoa học, công bố công trình nghiên cứu khoa học của cán bộ giảng viên Học viện. Bài viết nghiên cứu khoa học của Học viên, sinh viên Học viện. Bài viết về nghiên cứu trao đổi, thực tiễn kinh nghiệm được dẫn nguồn từ các cơ quan báo chí mang tính nghiên cứu học thuật Trung ương và địa phương.

PHỤ LỤC 7

Công tác tổ chức - cán bộ năm 2022

(Tính đến 30/11/2022)

* *Về cơ cấu tổ chức:* Hiện nay, tổ chức bộ máy của Học viện có 30 đơn vị trực thuộc theo Quyết định số 9019-QĐ/HVCTQG ngày 29/4/2022 gồm 30 đơn vị trực thuộc Ban Giám đốc, trong đó có 17 khoa, viện, 01 Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, 02 trung tâm và 10 phòng, ban chức năng. Ngoài ra còn có Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học trực thuộc Giám đốc, sinh hoạt hành chính cùng Ban Quản lý đào tạo.

* *Về tuyển dụng:* Học viện tuyển dụng theo hình thức tiếp nhận cán bộ ở cơ quan khác về làm việc, mới thực hiện xong quy trình kiểm tra, sát hạch giảng bài 01 cán bộ về khoa Xuất bản; tuyển dụng 11 người lao động (theo hình thức hợp đồng tạm tuyển).

* *Số lượng, chất lượng đội ngũ:*

Tổng số CB, VC, NLĐ	Biên chế	Người LĐ (HĐ tạm tuyển)	Nam	Nữ	Học hàm, học vị, trình độ chuyên môn					
					GS	PGS	TS	Ths	ĐH	Khác
387	338	49	132	255	0	29	103	207	35	13

* *Về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức:*

STT	Nội dung	Số lượng CC, VC tham gia
1	Các Lớp bồi dưỡng mở tại Học viện BC&TT sử dụng kinh phí được Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phê duyệt	
	Lớp bồi dưỡng “Đánh giá chương trình đào tạo đại học”	70
	Lớp bồi dưỡng “Áp dụng mô hình lớp học đảo ngược trong đào tạo báo chí”	23
	Lớp bồi dưỡng “Đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học”	54
2	Cán bộ được cử đi đào tạo bồi dưỡng	
	- Lớp Bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lê nin, tư tưởng HCM	06
	- Lớp Trung cấp Lý luận Chính trị không tập trung	02
	- Lớp cao cấp lý luận chính trị tập trung	01
	- lớp Bồi dưỡng kiến thức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương (tự túc kinh phí)	01
	- Lớp Bồi dưỡng QLNN ngạch chuyên viên cao cấp	07

- Lớp Bồi dưỡng kiến thức an ninh quốc phòng đối tượng 3	23
- Lớp Bồi dưỡng cấp vụ và tương đương	05
- Lớp Bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới theo chuyên ngành, theo lĩnh vực chuyên môn theo chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm.	43
- Đi học cao học trong nước	01
- Đi học nghiên cứu sinh trong nước	06

** Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động:*

Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đã bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc Học viện, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng trường, 04 cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trường đơn vị; giao nhiệm vụ điều hành cho 03 cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phó đơn vị; bổ nhiệm lại cho 03 cán bộ, lãnh đạo, quản lý cấp trường đơn vị. Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền bổ nhiệm lại 02 cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phó các đơn vị, điều động và bổ nhiệm 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phó đơn vị; đồng thời thực hiện quy trình bổ nhiệm 03 cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phó các đơn vị trực thuộc.

** Về thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động:*

Nâng lương thường xuyên cho 102 cán bộ; thực hiện kịp thời chế độ hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo cho 11 giảng viên và thực hiện nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo cho 194 giảng viên. Cho hưởng phụ cấp ưu đãi giảng dạy 03 cán bộ; Giải quyết cho 03 cán bộ nghỉ chế độ thai sản; Cấp mới BHXH, BHYT cho: 05 lao động hợp đồng tạm tuyển.

Ban hành quyết định kéo dài thời gian công tác cho 17 cán bộ; đồng thời làm thủ tục cho 04 viên chức thôi việc theo nguyện vọng cá nhân; chấm dứt hợp đồng lao động cho 02 lao động hợp đồng tạm tuyển; làm thủ tục cho 08 cán bộ, viên chức nghỉ hưu theo đúng quy định.

STT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG
1	Quyết định bổ nhiệm	09
2	Quyết định bổ nhiệm lại	05
3	Điều động và bổ nhiệm	05
4	Giao nhiệm vụ	03
5	Tiếp nhận cán bộ (thực hiện xong quy trình)	01
6	Bổ nhiệm chức danh GS, PGS	01

7	Nâng lương trước thời hạn để nghỉ hưu	02
8	Nâng lương thường xuyên	92
9	Tăng phụ cấp TTNG	157
10	Kéo dài thời gian công tác	14
11	Chấm dứt hợp đồng (4 viên chức và 02 LDHD tạm tuyển)	06
12	Số lượt cán bộ đi công tác	35

* Về công tác thi đua, khen thưởng

STT	Nội dung	Số lượng
1	Học viện Báo chí và Tuyên truyền đạt giải xuất sắc toàn quốc cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong tình hình mới	01
2	Các nhân đạt giải A toàn quốc cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong tình hình mới	01
3	Kỷ niệm chương vì sự nghiệp đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị	06
4	Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Giáo dục	08
5	Băng khen của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (11 tập thể và 19 cá nhân bao gồm cả khen thưởng đột xuất)	30
6	Giấy khen của Giám đốc Học viện BC&TT (31 tập thể và 99 cá nhân (trong đó có 12 sinh viên), gồm nhiều đợt khen thưởng)	130
7	Huân chương của nước CHDCND Lào (01 tập thể và 12 cá nhân)	13
8	Băng khen của Ban Tuyên giáo Trung ương	01 cá nhân
9	Danh hiệu lao động tiên tiến	300
10	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	45
11	Đề nghị tặng danh hiệu tập thể đạt lao động xuất sắc	23
12	Đề nghị tập thể đạt danh hiệu cờ thi đua cấp Bộ	06
13	Đề nghị tập thể Học viện Báo chí và Tuyên truyền đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, cờ thi đua cấp Bộ	

PHỤ LỤC 8
Về công tác tài sản, đầu tư, mua sắm, xây dựng cơ bản
(Tính đến 30/11/2022)

1. Danh mục mua sắm tài sản (nguồn NS cấp)

S TT	Nội dung danh mục	Hình thức thực hiện	ĐVT	Số lượng	Tình hình thực hiện
1	Mua sắm tập trung	Mua sắm tập trung (Do Ban quản lý DA Học viện thực hiện)			
1.1	Máy vi tính để bàn		bộ	40	
1.2	Máy tính xách tay		cái	2	
1.3	Máy in A4		cái	20	
1.4	Máy photocopy		cái	2	
1.5	Máy in kim		cái	1	
2	Mua sắm, lắp đặt hệ thống bình nóng lạnh nhà E6 phục vụ an ninh quốc phòng	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng			
2.1	Bình nóng lạnh Ariston Vitaly 20 Slim 2.5FE		Chiếc	32	
2.2	Vòi tắm nóng lạnh Selta SB-2014		Chiếc	32	
3	Hệ thống âm thanh (loa, âm ly, micro) phục vụ bồi dưỡng ANQP	Lựa chọn đơn vị cung cấp	Bộ	1	
4	Mua sắm, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí tòa nhà E5 Ký túc xá	Đấu thầu rộng rãi qua mạng			
4.1	Máy điều hòa 1 chiều 9000 BTU Casper KC-09FC32		Chiếc	81	
4.2	Máy điều hòa 1 chiều 12000 BTU Casper SC-12FS32		Chiếc	182	
5	Máy chiếu	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	bộ	5	
6	Tủ rack	Lựa chọn đơn vị cung cấp	Chiếc	1	
7	Mua sắm ô tô chuyên dùng	Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Chiếc	2	
8	Máy hút bụi	Lựa chọn đơn vị cung cấp	Chiếc	2	

9	Máy scan	Lựa chọn đơn vị cung cấp	Chiếc	1	
10	Máy in mã vạch	Lựa chọn đơn vị cung cấp	Chiếc	1	

Danh mục sửa chữa lớn TSCĐ đấu thầu qua mạng đạt chỉ tiêu 50% gói thầu được phê duyệt.

S TT	Nội dung danh mục	Hình thức thực hiện	ĐVT	Số lượng
1	Cải tạo, nâng cấp nhà Ký túc xá E3	Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Dự án	01
2	Cải tạo, nâng cấp nhà A2	Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Dự án	01
3	Xây dựng Nhà Căng tin			

2. Báo cáo danh mục các gói thầu mua sắm, dịch vụ (nguồn chi thường xuyên)

S TT	Nội dung danh mục	Hình thức thực hiện	ĐVT	Số lượng
1	Mua văn phòng phẩm phục vụ hoạt động đào tạo năm 2022	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Gói	01
2	Mua mực in phục vụ hoạt động năm 2022	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Gói	01
3	Kiểm định chất lượng 07 chương trình đào tạo năm 2022	Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Gói	01
4	Dịch vụ chăm sóc cây cảnh năm 2022	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Gói	01
5	Gói dịch vụ bảo vệ KTX	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Gói	01
6	Cung cấp dịch vụ bảo vệ khuôn viên Học viện năm 2022	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Gói thầu	01
7	Gói khám sức khỏe năm 2022	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Gói	01
8	Tiệc buffet	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Món ăn	17

9	Mua sắm dụng cụ, vật tư phục vụ sửa chữa thường xuyên thiết bị điện - nước năm 2022	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Gói thầu	01
10	Mua sắm đồ lưu niệm	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng		
	<i>Bình Hoa Hoàng Sen S2</i>		<i>Chiếc</i>	750
11	Mua sắm bổ sung đồ lưu niệm	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Chiếc	750
	<i>Bình Hoa Hoàng Sen S2</i>		<i>Chiếc</i>	750
12	In lịch tết năm 2023	Chỉ định thầu rút gọn		
	<i>Lịch lò so 7 tờ</i>		<i>Quyển</i>	1000
	<i>Túi giấy đựng lịch tờ</i>		<i>Túi</i>	1000
	<i>Lịch bàn</i>		<i>Chiếc</i>	150
13	Khám sức khỏe cho cán bộ viên chức và sinh viên năm 2022	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Gói thầu	01
14	Số hóa tài liệu	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng		
	<i>Số hóa tài liệu phục vụ chuyển đổi số</i>		<i>Trang A4</i>	120.000
	<i>Quản lý cơ sở dữ liệu</i>		<i>Tài liệu</i>	400
15	In tạp chí	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng		
	<i>Tạp chí in thường kỳ: 12 số/năm</i>		<i>Cuốn</i>	650
	<i>Tạp chí in chuyên đề: 2 số/năm</i>		<i>Cuốn</i>	200
	<i>Tạp chí in tiếng anh: 2 số/năm</i>		<i>Cuốn</i>	100
16	Mua bổ sung thiết bị và bảo dưỡng hệ thống phòng cháy và	Chào hàng cạnh tranh thông thường	Gói	01

	chữa cháy năm 2022	qua mạng		
17	Cung cấp dịch vụ Internet	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Gói thầu	01
18	Quản lý vận hành nhà E5	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Gói	01
19	Gói phun thuốc diệt muỗi	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Gói	01
20	Gói vệ sinh công cộng	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Gói	01
21	Tủ giá giày dép cho nhà Lào	Chỉ định thầu rút gọn	Gói	01
22	Mua quạt cây	Chỉ định thầu rút gọn	Gói	01

PHỤ LỤC 9
Về tình hình cơ sở vật chất, các trang thiết bị phục vụ đào tạo năm 2022
(Tính đến 30/11/2022)

STT	Nội dung	Số lượng
1	Phòng học	100
2	Phòng được trang bị máy chiếu	114
3	Phòng được trang bị hệ thống âm thanh	112
4	Phòng được trang bị điều hòa	119
5	Phòng diễn giảng	01
6	Hội trường trên 600 chỗ ngồi	01
7	Hội trường trên 200 chỗ ngồi	01
8	Phòng học trực tuyến	1
9	Phòng thực hành máy tính	6
10	Studio truyền hình	2
11	Studio phát thanh	1
12	Studio dựng hình	3
13	Phòng thực hành Báo chí - Truyền thông	2
14	Phòng LAB	3
15	Phòng bảo vệ luận văn, luận án	5
16	Phòng họp tại nhà A1, A3, HTL	8

PHỤ LỤC 10
Công tác kế hoạch - tài chính năm 2022

1. Đối với dự toán thu: dự kiến đạt 100% so với dự toán giao sau khi điều chỉnh

Tổng thu thực hiện trong năm 2022 (dự kiến): 217.087 triệu đồng

- Ngân sách nhà nước cấp: 101.082 triệu đồng (đạt 100%), trong đó gồm 762 triệu đồng kinh phí năm 2021 chuyển tiếp sang năm 2022.

- Thu sự nghiệp giáo dục đào tạo: 116.005 triệu đồng (dự kiến đạt 100%)

Trong đó:

+ Thu từ đào tạo chính quy Đại học, Sau đại học : 91.000 triệu đồng

+ Thu từ đào tạo vừa học vừa làm (tại chức) : 6.500 triệu đồng

+ Thu từ lệ phí tuyển sinh : 505 triệu đồng

+ Thu sự nghiệp khác : 18.000 triệu đồng

2. Đối với dự toán chi năm 2022

Tổng chi cho sự nghiệp giáo dục đào tạo (dự kiến): 217.087 triệu đồng

Trong đó:

+ Chi cho đào tạo đại học, sau đại học : 205.777 triệu đồng (trong đó, bao gồm: các khoản thanh toán cá nhân, chi nghiệp vụ chuyên môn, chi mua sắm sửa chữa tài sản cố định ...và trích lập các quỹ theo quy định).

+ Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: 200 triệu đồng

+ Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 1.860 triệu đồng

+ Kinh phí điều tra cơ bản: 250 triệu đồng

+ Kinh phí Lào: 9.000 triệu đồng

Hàng năm kinh phí chênh lệch thu, chi còn lại để trích lập các quỹ: Quỹ phát triển sự nghiệp; quỹ khen thưởng, phúc lợi; quỹ bổ sung thu nhập để chi cho các nội dung: Khen thưởng; Ăn trưa, các ngày lễ tết; hỗ trợ các đơn vị, cá nhân, nghỉ mát; nghỉ phép...; Thù lao vượt giờ trên 200 giờ, Phụ cấp tăng thêm khối hành chính hậu cần, giảng viên; Thu nhập tăng thêm...; Sửa chữa, mua sắm tài sản cố định, Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ...